Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Mỗi Số 0 $ 07

HAY DÙNG SỮA HIỆU

ĐUỐC NHÀ NAM

BÁO RA MỖI NGÀY

Năm thứ ba — N° 579

Samedi 9 Avril 1932

Tràng bông tang
Bằng cườm Annam làm
Bán rẻ hơn các nơi
ĐỨC-LỢI
SAIGON

Nhắc lại cuộc tranh luận

VĨNH - QUỲNH

Về vấn-đề cải-cách chánh-trị ở nước Nam

II

Vinh phản đối Quỳnh

Ông Vinh nói không thể nào quay về cái chánh thể Bảo hộ được nữa, vì điều ước năm 1884 là một chuyện cũ mèm, giờ không hợp thời nữa. Điều ước ấy chỉ hợp với tình thế trong một lúc, nhưng từ ngày ấy đến nay tình thế đã thay đổi hẳn rồi. Vả lại từ trước tới giờ nước Nam ta chưa hề có lúc nào kể là ở trong chánh thể Bảo hộ cả. Điều ước năm 1884 không có Nghị viện Pháp công nhận, nên chi nước Nam ta chỉ thuộc quyền quan Tổng *trưởng* bộ thuộc-địa thôi, chớ không giao tiếp với bộ Ngoại giao. Vậy muốn trở lại cái chánh thể Bảo hộ thì bây giờ ta phải bắt đầu làm từ điều ước Bảo hộ đã, và phải có Nghị-viện Pháp công nhận thì nước Nam ta mới thành *xứ* Bảo hộ được. Không kể chi các điều khoản trở ngại cho hai chánh phủ Pháp Nam trong việc lập đi ều ước Bảo hộ đó, và thi-dụ điều ước đã ký rồi, có cả chữ Nghị viện Pháp công nhận hẳn hòi, vậy thử xét xem thi hành có được không? Chắc là không được, vì *tình* thế nước ta lúc nầy khác xưa nhiều lắm.

Ngay lúc trước mà thi hành cái chế độ Bảo-hộ thì rất hợp, còn như lúc nầy mà thi hành, thì thật là một bước thụt lùi trên đường tiến-hóa. Dân chúng đã thoát khỏi vòng xưa, mà ở dưới quyền cai trị của, chánh-phủ Pháp, ai cũng nhận rằng chánh mình là có sung-sướng tiến bộ hơn xưa, và chỉ *mốc* mong cải cách thời được mỗi ngày một hơn mãi lên, vậy có khi nào chịu sự cải-cách thụt lùi mà không rầu buồn.

Những người muốn trở lại chánh thể Bảo hộ *tưởng* rằng như thế mới giữ được cái tư tưởng quốc gia cao thượng và quốc triều ta *mới* được tự ý thi hành các việc cải cách, song họ lầm tưởng chớ bao giờ cũng phải có chánh-phủ bảo hộ kiểm sát trông coi. Vậy trong một nước cũng như trong một nhà, hễ có hai người đứng chủ thì tất khó cho kẻ dưới vâng theo, lúc phải tuân ý người nầy, lúc phải vừa lòng người khác, tất hơn là ta nên hợp cả lại làm một chủ cho dễ hầu.

Ông Vinh cũng kêu ông Quỳnh cũng không phải là phản đối cái chế độ Bảo-hộ *để* cầu-xin cái chánh thể trực-trị, vì ông nói là chẳng ưa cái nào. Vả lại nước ta ở vào trong một cái chánh-thể nửa chừng chẳng phải bảo hộ, chẳng phải trực trị. Ông cũng chẳng phải là muốn một chánh phủ dân quyền, ông chỉ *mới* muốn nước Nam được đổi ra là nước Bông dương (*état indochinois*) dưới quyền nước Pháp trông coi, song được tự-trị và trong đó người Pháp có quyền lợi chung với người Nam cũng đều kể là dân trong nước cả.

Nay ta hãy xem đến chương trình cải cách của ông.

Chương-trình cải-cách của ông Vinh

Trong mấy số đầu báo *L'Annam Nouveau*, ông Vinh có nói là ông không có chương-trình cải cách chánh trị thảo sẵn, ông xin cùng quốc dân độc giả hợp sức để tìm ra cái *chương* trình đó ở trong chí (tình trạng xã-hội ngày nay. Tuy ông nói cũng với quốc dân lập cái chương trình, song lời nói là để giữ lễ đấy thôi chớ các ý kiến đều là của ông hết thảy.

Vừa công kích vấn-đề lập-hiến của ông Quỳnh, vừa bảy tỏ các điều quan sát hệ trọng đến vấn đề cải cách trước sau mười chín số báo Annam Nouveau, đến số 20 ông mới kết luận lại thành một cái chương trình trong đó có hai khoản cốt yếu :

M. Nguyễn-văn-Vinh
chủ báo Annam Nouveau và Trung Bắc Tân-Văn

1/- Xin nước Pháp công nhận Đông-dương nguyên là một quốc gia có hữu, có một chánh phủ vững vàng, là một quốc gia chân chánh, chớ đừng để cho đứng ngoài vòng công pháp mà thành ra lúc nào cũng có những điều thỉnh cầu kêu nài không ngớt : những điều thỉnh cầu đó, nếu Đông-dương chưa có một quốc thể nhất định, thì vẫn còn có giá trị mãi mãi... (*La reconnaissance « de jure » par la République française d'un état de fait ayant à sa tête un gouvernement solidement établi, au lieu de la laisser fonctionner en marge du droit des gens et de laisser la place à d'éternelles revendications et à des contestations continuelles toujours valables tant que l'indochine n'a pas son état national...*)

2- Bạn cho quốc-gia có hữu kia một nền hiến pháp để thành hẳn một quốc gia chân chánh, nghĩa là lập ra một hội nghị đại biểu thích hợp với trình độ tiến hóa hiện thời.

Chủ quyền nước Pháp nguyên đã sẵn rồi, chỉ còn phải định lại cách thi hành chủ quyền đó nữa thôi và định cả các mối liên lạc giao tiếp và kinh tế của hai nước với nhau.

Còn định rõ chế độ hội nghị đại biểu cho toàn quốc liên-hiệp, hay riêng cho từng xứ trước khi đặt thể lệ tuyển cử phải xét kỹ những nàng lực có quan thiết đến xã hội, những quyền lợi chánh đáng, những nguyện vọng chung để cho không sót điều gì, để cho nguyện lực nào cũng được theo độ lượng công bằng tham dự vào việc nước.

(*Coi qua trang sau*).

Hài ngoại chánh đàm

Trái với lệ thường, xin hưởn qua thứ hai sẽ đăng. Lâu nay ông Phan văn-Thiết nói về chánh cuộc xứ Ai nhĩ Lan cũng là một mối lo tâm-phiền cho nước Hồng mao, bây giờ như việc Ấn độ vậy. Xin độc giả chờ ỷ.

Chuyện thi-phi..

Sao không thi nấu cơm ?

Ai cũng đã biết hội Dục - anh ta và báo P. N. T. V. tổ-chức ra cuộc Đấu-xảo Nữ-công hồi đầu tháng tới đây. Hiện nay ban tổ-chức và các báo đang cổ-động cho việc hiếu-kỉch đó dữ lắm- mà các chị em xa gần muốn dự cuộc, chắc bây giờ cũng đang sửa soạn rồi.

Cái chương-trình cuộc đấu-xảo của ban tổ-chức đã công-bố ra, tôi đọc kỹ lắm, thấy nói cái gì gọi là nữ-công nữ-nghệ của ta, thì đều có thì đủ hết. Tôi chỉ lấy làm la sao một việc nữ-công, mà tôi cho là rất cần dùng, rất quan-hệ, tôi lại thấy thiếu sót, không có. Ấy là việc nấu cơm.

Tài-nghệ gì cũng có thì cũ ; cái tài-nghệ nấu cơm, tui không nói cuộc thi, là cuộc nào cũng nên có. Có lẽ ban tổ-chức cho sự nấu cơm là chuyện tầm-thường, ai cũng biết nấu và ai nấu cũng khéo cả chăng ?

Nam-chúc không phải là người ham ăn, ham nói tới chuyện ăn ; nhưng dầu các chị em tân-thời đang bộ bảo nữ-quyền kia khác, có giận tôi, tôi cũng vui lòng ; tôi phải nói rằng nấu cơm là một phận sự rất yếu của chị em, ai nấy phải biết cho rành nghề khéo tay mới được. Vì chị em còn nhàn mình là người chế-phẩm trong nhà,là người nội-trợng của chồng là bà hiền-mẫu của con, thì có thì giờ nghĩ về bổ ban vạ sự gì cũng mặc, tất nhiên phải biết nấu cơm là sự trước hết ; nó là phận sự mà cũng là một nghệ-thuật, chớ không phải chơi đâu.

Ai không ăn mà sống ? Nhà nào không có người đàn bà làm chủ, mà lại thành gia-đình ? Bà là một cái lẽ, buộc chị em phải biết nấu cơm vậy.

Thế mà lạ thay ! nói ra ngại miệng, đã cũng ức lòng ; thiệt tôi thấy có nhiều chị em nhà ta không biết nấu cơm. Thế nhưt là trong đám *ép* thấy *sự* đông, người đàn-tân-thời phụ-nữ, càng có nhiều người không có cái tài-nghệ cần dùng và quan-hệ ấy. Với họ, mỗi con đi-sẻ và em, sớm tối khỏi một ; nấu cơm đã có đứa ở, sống chẳng cần là ; cả ngày họ không nằm dài quạt mát, thì cũng tụ-họp bài giờ, tưởng vậy là hợp thời và sang trọng, chớ nếu bang người như họ, mà phải vo gạo bắc nồi, hỉnh nhau bỏ cho là một việc bèn hạ xấu hổ gì đó lắm. Tuỳ có nhiều chị em ta e nấu cơm không chín, quét nhà không sạch », như câu tục-ngữ đã nói vậy.

Nay muốn cho chị em nào biểu lắm cái phận sự đương nhiên, quên lãng cái tài nghệ đáng quý, biết rằng việc nấu cơm là quan hệ cần dùng, thì ta nên mở ra cuộc thi nấu cơm mới phải.

Đứng tưởng bên Âu Mỹ, dân là người ta không biết quý trọng những công việc tài nghệ quan hệ tới việc nội trợ đâu. Họ đã nhận chơn ra rằng người đàn bà muốn đòi quyền lợi, hay là bước lên địa vị nào đi nữa mặc lòng, thì mấy chuyện, mua ăn, nấu bếp coi nhà, nuôi con, vẫn là chuyện phận sự của phụ nhơn không tránh đâu khỏi được. Bởi vậy, ở xứ họ, thường mở ra những cuộc thi gọi khoái, nấu đồ, cho tới việc quét nhà, rửa chén, họ cũng thi nữa, gọi là cuộc thi những người nội trợ giỏi (*concours de bonnes ménagères*).

Vậy thì sao ta đây không có cuộc thi nấu cơm ?

Tôi mong rằng trong kỳ Hội chợ Phụ-nữ tháng tới đây có hãy ra mấy chục cái bếp than, mấy chục lon gạo, mấy chục cái nồi, để cho chị em thi nấu cơm thử tài coi. Tôi tưởng có nhiều cặp thanh niên đứng đấn, sẽ vào đó kéo vợ ; có nào vo gạo lắc nồi coi lanh lẹ, mà nấu ra bột cơm vừa dẻo vừa ngon, thì chắc có vậu số một xanh vào ngay, vì cô là người nội trợ giỏi vậy.

NAM-CHÚC

Trúng số 1 triệu đã 3 năm rồi mà không hay

Tháng trước đây, có một người ở Bordeaux ra nhà băng lãnh tiền lời về trái-phiếu của Thành-phố Paris mà bà nội anh ta cho vay lúc trước.

Nhà băng không trả được, vì cái số của trái phiếu ấy đã xổ số ra và được trúng rồi. Chừng đó anh ta mới rõ là trái phiếu ấy xổ số năm 1929, số của anh ta trúng một triệu. Té ra cô bạc triệu 3 năm mà không hay, bởi vậy mọi người hay, làm cho anh ta cảm-động quá không nói được một tiếng nào cả.

Độc-giả nên chờ, đọc số đặc-biệt

ĐÁ GÀ CÓ ĐƯỢC PHÉP CHƠI KHÔNG

Hôm qua bổn báo mới tiếp được cái đây thép ở Lục - tỉnh gởi lên hỏi Đại-biểu Quán-hạt ta coi thử cuộc chơi đá gà, chánh phủ có cho phép chơi tự do không ? Họ nói nếu như nhà nước không cho chơi thong thả, thì họ không chịu đóng thuế cuộc vui đó.

Bổn báo trả lời vắn tắt cho vị đã gởi dây thép được biết rằng : Hiện nay cuộc chơi ấy chưa minh bạch ra là có cho phép hay không, chính tờ báo nầy bữa trước cũng có đăng bài, tỏ ý xin chánh phủ nói rõ sự đó một lần cho dân hay, khỏi có mấy chuyện qua phép của những người thừa hành linh trên. Thiệt, nay nhà nước chưa nói gì về việc nầy cả. Nhưng nếu nay mai nhà nước đánh thuế cuộc vui ở trường gà, thì ấy là nhà nước cho phép chơi đá gà vậy.

Có đâu đồng bào nên biết rằng từ hồi nào tới giờ, đại biểu ta vẫn phản đối về chuyện cờ bạc bắt cứ thứ nào cũng vậy. Vì mỗi trường đỏ bắc, kể cả trường gà nữa, làm sao cũng có dám người dược đáng ưt xeu lộn kiếm ăn ở trong, rồi đó mới sanh ra những chuyện dâm chém trộm cướp. Hưởng chi hồi nầy nước nghèo dân khổ đầy, mà thứ đồ bắc nào được tự hợp chơi bởi tự do, tất càng khổ cho người ta hơn nữa. Bởi vậy về chuyện cờ bạc đá gà v.v., tưởng ta không nên làm phiền Đại-biểu ta cần thiệp và chẳng đứng trông cậy gì hết nữa. Ta giữa Nghị viện bình vực chi về việc có hại cho đồng bào xã hội đó.

Các nhà vô-địch tennis đã về Saigon

Các nhà vô địch tennis Chim, Giao, Nữa, Thưởng, Nguơn và MM. Yên và Bataille, ôm bốn cái coupes Pasquier, Mau's, A.F.I.M A. và S. M. C. từ giã đất Hà-thành lên xe lửa bôm thẳng hai đi về, ghé Huế, Nhatrang, rồi đi chuyến xe tốc hành đi về đến Saigon 8 giờ rưỡi sớm mai nầy.

Tuy đoàn đại - biểu ta đi về thình linh, nhưng có nhiều người mở thể thảo ra tận ga xe lửa đón rước, rồi kéo thẳng về dự tiệc mừng đã đặt sẵn tại C.S.A.

Cái đồn - điền đáng 13 muôn, chỉ bán có 7500 $

Giá đất ruộng nhà cửa ở Trung-Bắc bây giờ cũng rẻ hết sức.

M. René Lejeune là điền chủ ở Nghệ-an, có cái đồn - điền 350 mẫu, trồng 50 ngàn cây cà phê, trước kia có người muốn mua 80 ngàn, ông ta không bán, đợi 130 ngàn mới chịu bán, vì đồn điền cà phê ấy đáng giá lắm. Năm kia ông ta về Marseille rồi chết ở bên ấy.

Rồi nơi, tòa án đem điền ấy ra bán đấu giá, ra giá có 7500$ mà không có ai mua, cuĩ có người khách trả ở Nam-định trả ỵ số 7500$ rồi lấy đồn điền ấy thôi. Thật là rẻ quá.

Còn một khu đất tại châu thành Vinh, có 6000 thước vuông ở nhằm chỗ thị tứ lắm, thế mà ra có 675 đồng cũng không có ai mua. Vậy mới biết lúc nầy thiên hạ nghèo dữ.

Cuộc xổ số để giúp Đông-dương Học-xá Paris

Chánh-phủ Pháp mới cho phép đến ngày 1er Mai nầy mở ra ở Đông dương một cuộc xổ số để lấy lời, giúp vào việc chi-phí về Đông dương Học-xá của ta ở bên Paris. Số bảy phát-hành tất cả 210.000 giấy số, mỗi số một đồng.

Có 137 số trúng (số bạc cọng lại 90.000p.) mà số độc đắc trúng 20.000p.

Loài mực ở biển là giống ăn thịt người

Vợ của phi-công Herndon bị một con mực bắt và toan ăn thịt

Loài mực (thứ mực làm khô ăn) là một giống cá ở biển, có râu và phun ra mực đen thui. Loài nầy dùng râu làm tay, để bắt mồi mà ăn. Có con lớn, mạnh và dữ lắm, dám lấy râu cuốn người ta mà ăn thịt nữa, tức như chuyện dưới đây :

«Những hành khách đi chiếc tàu *Stardendain* về Nhiêu-đo (Huê-kỳ), nói chuyện rằng tháng 10 năm rồi, phi-công Hugh Herndon đi du lịch hoàn-cầu bị một chuyện rủi ro rất ghê.

«Nguyên Herndon mới cưới vợ là cô Miss Farley. Cặp tân-nhơn mới giắt nhau đi đến cù-lao Barhamas chơi. Bữa kia ba vợ chồng đem nhau ra bải biển tắm. Cô Farley cơn vui quá, sóng đánh nhập nhô, nên quên để phòng, một mình lội ra xa. Bỗng nghe cô la lên một tiếng lớn lắm, tiếng ấy ai nghe cũng lạnh cả người, vì là tiếng người sắp chết la cứu.

« Tất tả lội riết tới, Herndon thấy một con mực rất lớn đang dùng râu bắu cô mình mẩy vợ, và toan kéo ra khơi. Cơn sợ quýnh may có khúc cây trôi gần đó, Herndon chụp lấy tận lực đập con mực, và kéo vợ với lôi con mực lên bải. Lúc bấy giờ, mấy người tắm gần đó chạy tới xúm nhau gỡ cô Farley ra rất cực khổ thì cô đã bất tỉnh, mà con mực cũng bị đập chết. »

Thiệt là đáng ghê thay loài mực!

Trong 3 tháng, xe hơi Saigon-Govap của ta bị phạt 700$

Sáng bữa 6 Avril, nhơn có việc ra tòa Tạp tụng, thấy ở tòa có đông đầy người tụ, mà ngó lại cho kỹ, chỉ thấy toàn là biện (có gần 30, vị) và sốp-phơ xe hơi. Hỏi ra thì bữa ấy tòa Tạp-tụng xử vụ xe autobus chạy đường Saigon Govap bị biên phạt mà chưa chịu nạp.

Tính ra từ ngày 1er Janvier tới 31 Mars, hãng xe Autobus của ta đã nộp phạt 208 $ 80 rồi. Nhưng còn nhiều khoản bị phạt, mà hãng không biết nguyên nhơn ra sao nên chưa chịu nạp. Số ấy kể riêng hai tháng Janvier và Février tới 349 $ 40 Vì việc đó cho nên hãng mới bị đòi ra trước tòa Tạp tụng vậy.

Nếu lật kẻ luôn cả tháng Mars tính phòng-chừng tiền phạt it lắm cũng là 150p. như thế thì ra ba tháng đầu năm 1932 nầy, xe hơi Saigon Govap đã bị phạt tới trên 700p.

Bữa ra tòa Tạp-Tụng, thấy có trạng-sư Thảo lãnh việc binh-vực cho hãng xe hơi ta, xin tòa hoãn 15 bữa mới xét hỏi. Chủ ý của hãng là kêu nài với pháp luật, để coi bai tuần nữa tòa xử sao ?

Dầu sao mặc lòng, cái sự xe hơi Saigon Govap bị phạt nhiều như thế, cũng là cái chứng cớ rằng ta chiếu cố tới xe của M. Huỳnh-văn-Bon một cách sốt sắng vậy.

ĐẢNG CÁCH-MẠNG ..... NHÓM HÔI - ĐỒNG BÍ - MẬT ?

CHEZ LES REVOLUTIONNAIRES INDOCHINOIS

Thấy tựa nầy và tấm hình nầy mến (coi một-mỏi, coi đầu tóc, và tới thứ nhứt là coi kiểu áo của mấy ông đó thì biết) đang đứng làm chi đó không rõ, có người chụp hình rồi báo *Paris soir* kiếm được mà in lên, làm cho là đăng cách-mạng Đông-dương.

Chớ nếu thiệt có đảng cách mạng Đông - dương, mà họ đang nhóm hội bí-mật, thì phòng - sự-viên của báo *Paris-soir* chụp hình sao đặng. Mà hễ họp kín gì lại ảnh nào anh nấy đứng ngó trân như thế.

Phải, đó là mấy thầy sãi Cao mên !

Chuyện nầy lại một chứng cớ rằng báo giới bên Pháp, còn lắm ta nhiều lắm. Hiện chỉ lúc trước chẳng có báo in hình thẳng Mọi, rồi đã dưới là « người Annam » bèn chi hồi chi em ta qua coi *Đấu-xảo Paris*, có báo cho là các cô thiếu-nữ Nhựt-bổn !

Việc cần dùng ngày nay là ta phải làm sao cho quốc-dân bên Pháp nên biết rõ ta, bên ấy có biết rõ thân hình ta, thì mới có thể biết rõ tinh hình chánh-trị và kinh tế của ta cho được. Có phải vậy không?

Câu chuyện lập thơ-viện ở học-đường

Trả lời ông Nguyễn - văn - Hanh

(Tiếp theo và hết)

Ông nói với tôi về thơ viện ở sơ đẳng học đường. Ông cùng biểu đồng tình với tôi rằng thơ viện đó chứa toàn là sách Pháp văn, tôi lại có thêm báo chí Pháp văn vô đó nữa, ông quên đi—Ông kể một việc đọc sách Pháp văn, rồi ông nói nó giúp ích tinh thần trí thức trẻ em. Ông nói thiệt hay nói chơi ? Tôi tưởng ông nói chơi thì phải. Trẻ em chỉ lĩnh

(*Coi qua trương 6*)

Vì ông Nguyễn-văn-Hanh buộc tôi trước mắt tôn ân Lương hữu tỷ Giáo huấn Namkỳ, nên tôi phải có mấy lời biện hộ trước đã, tôi hãy giờ tôi mới bước vào đường tranh luận về ý kiến với ông đây. Cái thâm ý trong bài tôi đã đăng kỳ rồi là muốn cạo sạch cái óc học để làm quan của ông cha ta truyền lại đã mấy mươi đời : Ngồi ở học đường mà những việc mơ quyền cao lộc cả ở mai sau, không dặng phí nguyền, thì lấy non xanh nước biếc làm nhà, mượn có cây làm bạn, vui thú với rượu thánh trà tiên, cái quan niệm về đường học vấn của ta như vậy, có phải là làm lụn bại cái tinh thần dân tộc ta lắm chăng ?

Thời cuộc day ta rằng ta phải mau mau cảnh tỉnh đám đầu xanh tuổi trẻ kia, là cái hy vọng của ta ở mai sau. Cũng trong lúc đó, tôi muốn lấy quốc văn làm cái lợi khí giúp học sanh đạt đến cái nghĩa vụ chơn chánh của mình. Ai cũng dư biết rằng quốc văn là tiếng mẹ đẻ, biểu dương cái tinh thần cố hữu của một quốc gia. Cho nên, lo tài bồi quốc văn có một nền nếp đích đáng, là một phận sự tối trọng của những sĩ ở học đường, mà ông Giáo Nguyễn-văn-Hanh đây là một.

Tôi đóng góp vài ý kiến của tôi về việc lập thơ-viện ở học đường là bởi lẽ trên đó. Rồi tôi thành mình: người ta vẫn còn ngủ lạnh với quốc-văn, dầu ông có đem những sách giáo khoa ra báo chữa cho cái chương trình-giáo dục hiện tại của ông đi nữa, ông chẳng khỏng lung lay được lòi của tôi đâu.

Phụ-trương văn-chương

Kỳ nầy có bài của ông Durong Bá Trạc nói về VĂN - HỌC TẠP-CHÍ ; có bổn tuồng đ ch rất ngộ ; có chuyện bà Jeanne d'Arc và trong văn uyển có nhiều bài thi hay. độc-giả chớ bỏ qua.

Sự giả mạo tránh chẳng khỏi vòng pháp-luật

Bản dược-phòng rất dày công chế ra thứ thuốc cam tích tặng cho trẻ con và có cấu chứng tại tòa Saigon.

Gần đây có nhiều người bày ra một thứ cam tích tặng cũng giống y như của bổn-đường bán mà thủ lợi, ấy là một sự thiệt hại cho sanh mạng và hư danh giá của bổn-đường. Đã bắt đặng một người giả mạo thứ thuốc ấy và Tòa Saigon đã xử một cách rất nặng nề, mới đây lại bắt đặng hiệu Tùng-thọ đường ở Đức-hòa cũng chuyên một nghề làm thuốc cam-tích giả mà thủ lợi, Tòa Saigon mới vừa phạt nữa và đã xử hết 6 tháng tù, và bồi thường về sự thiệt hại cho bổn-đường rất nặng nề. Ấy vậy sự gian giả không thể nào tránh khỏi vòng pháp luật đặng. Từ đây về sau nếu ai còn giả mạo thuốc của bổn-đường, dầu thế nào bổn-đường cũng kiện cho đến cùng chớ không tha, và xin mấy ông làm thuốc giả mạo nên ăn năn lấy. Nhơn diệp ấy bổn dược-phòng có lời bố cáo cho lục-châu hay rằng nếu có mua thuốc cam tích tặng của bổn đường phải coi cho kỹ hiệu con bướm bướm và có một cái hình nơi góc tay trái mới là thứ thiệt. — Tiệm chánh : Đại-Quang Dược-phòng, 27 đường Tổng-đốc-Phương, Cholon — Đại-lý : 40, rue Viénot, Saigon

Chi nhánh : 47, Phố hàng đường, Hanoi, và mấy tiệm thuốc bắc đều có bán.

Y-KHOA TẤN-SĨ

TRẦN-VĂN-ĐỐC

CHUYÊN TRỊ BỊNH CON NÍT

91, ĐƯỜNG VERDUN — SAIGON

GIỜ COI MẠCH { Sớm mai từ 9 giờ tới 11 giờ / Buổi chiều từ 3 giờ tới 5 giờ

Cũng có đi chữa bịnh tại nhà nếu thân chủ nào đến rước

GARGE NAM-HIỆP-THẠNH

N° 166 Boulevard Galliéni Saigon — Téléphone N° 878

Hãng sửa xe hơi Nam-Hiệp-Thạnh hiện nay đã về tới làm chủ. Sự sắp đặt, sửa sang lại hoàn toàn? Riêng về công việc máy móc thì do M. Chu-văn-Hai có bằng cấp trường Bá-nghệ Saigon trông coi. Nhận sửa máy, đóng thùng, lợp mui và sơn v.v.., công việc làm cẩn thận giá tính phải chăng. Mong quí vị chiếu cố cho tôi rất cảm ơn

Chủ nhơn : **M. ĐINH-VĂN-HOẠT**

Entrepreneur à SAIGON

Hỏi các ngài dùng xe máy dầu!

Hiệu xe VÔ ĐỊCH Hiệu xứ Hồng-mao, Pháp-Quốc, Hiệu-Lan-Bỉ Ấ-rập mấn vân vân... người Hồng mao kêu là « THE UNAPPROACHABLE **NORTON** nghĩa là INCOMPARABLE - **NORTON** »

Mới qua lần đầu tại Saigon, để chưng trong Chợ phiên, nơi cửa nhà cửa tiệm :

MOTO RÉPARATION

321 *Rue Paul Blanchy à Saigon*

Là nhà chuyên môn sửa đủ các hiệu xe máy dầu.

Làm ĐẠI-LÝ toàn cõi Đông-dương cho hiệu xe « NORTON »

Bán đủ đồ vật dụng của hiệu LUCAS : Đèn, kèn, accus, accus, NIFE plaque bằng thép đèn xe máy LUCAS kiểu mới vân vân.

Hương vọt bằng máy

CĂNG-THẲNG KHỎI-MÉO BỀN-BỈ

Giày đỏ 1$50

Vợt Hiệu-kỳ hiệu WINNER - BANCROFT

Vợt occasion đủ hiệu Banh cũ Dunlop

PINGPONG

Banh pingpong THE DRAGON và đồ phụ tùng

KIM-LONG

10, rue Amiral Courbet SAIGON

DALAT DALAT

« Dalat là xứ non cao suối tốt, cảnh đẹp rừng xanh, quí nhơn ra khí hậu êm đềm mà mát mẻ lạ.

Kính gởi khách-nhân dặng cùng an đều khỏe mạnh, nhơn khi mùa nóng nực có tiền nên đi Dalat mà đổi gió, trước đặng sự đau ốm trong mình, sau cho biết gian-san tú-lệ của nước non nhà.

Vậy quí khách khi đến chỗ cảnh lịch người xin rồi, thì có chi quí bằng được một tấm hình làm kỷ niệm. Đã là hình kỷ-niệm thì phải cho tốt cho vừa lòng cho thích ý! Vậy quí khách muốn được mấy điều ấy xin cùng sự may mắn nầy, xin mời thẳng đến hiệu **Dalat Photo** mới lập gần bên chợ của Monsieur Trần-minh-Lục chủ nhà chụp hình hiệu « Dakao-Photo » ở Saigon lúc trước. Chẳng những hình chụp xin đẹp mà thôi, hình rọi lớn lại càng tự-nhiên và tinh xảo không trúc, lâu phai không đầu sánh hiệp; công việc làm theo mỹ thuật kiêm-thời.

Giá phải chăng, xin quí khách đừng bỏ qua rất uổng.

Adresse : **Dalat-Photo**

TRẦN-MINH-LỤC Propriétaire à DALAT

Saigon - Auto

ÉTABLISSEMENTS

TANG-QUANG-DI

18-20 RUE AMIRAL ROZE, 22-24

SAIGON

Đại-lý độc-quyền toàn cõi Đông-dương

Continental

Trong Nước

SAIGON

Đày lên ông Ỷ'm

Vừa rồi sở tuần cảnh có bắt được lối 10 đứa con nít không cha không mẹ, rảo rến ngoài chợ, làm nghề móc túi và cắp vật nuôi thân. Hiện nay chúng nó năm tại bót, chờ ngày giẫu lên nhà trường trấn đày Yôm cho chúng nó học nghề nghiệp.

Xe hơi phá hư dầu

Hồi 10 giờ sớm mai hôm qua, có một cái xe ca-mi-ông số C. 0211, của Nguyễn-thị-Bảy, ở đường Galliéni, tên Huỳnh-v-C.Anh cầm tay bánh trê nào mà cho đông đầu vào lang cang cầu Kitchener phía bên đường de la Marne quá mạnh đến đổi cái lang cang cầu ấy chắc ắm mà phải hư. Nói về cái đầu xe thì ai cũng biết nó ra thế nào rồi.

Kiều lường gạt tới tân

Lúc nầy 6 Saigon có hiệu kẻ lường gạt, lập mưu nầy kế kia mà giựt của người ta. Như mới đây có một chàng thanh-niên mặc âu phục, nay đồ nầy mai đồ kia, xưng mình là rể một bà mụ Kh...là người mà ai ai cũng đều biết, và làm việc tại nhà máy gạo Khánhhội, đi đâu nầy chịu mời đầu kia mướn phố đặng chứa gạo v..v.

Vừa rồi chàng thơ kỳ giả đó tại mướn một căn phố ở đường D'ormade, mướn một anh cu li xe kéo rửa nhà hứa sẽ cho một đồng bạc. Anh nọ dương rửa, thì chàng thơ kỳ nọ qua nhà kế đó mà mượn 6$00 đặng đưa cho anh nọ chỗ gạo về đựa và sẽ thối lại liền.

Nào đâ đâu ảnh đi tuốc mất, nhà không đợi, anh xe kéo không tiền, chờ đến tối chẳng thấy. Ôi đời vẫn mình chừng nào gian hùng nhiều chừng nấy. Vậy đồng bào ta cần thận kẻo lầm kẻ đó.

Nguyễn-văn-Khá dit Ba gà.

LỤC-TỈNH

BACLIEU

Vì sĩ mẹ ông cò, Mai hữu Qui bị 2 tháng tù

B.N.N. ngày 10 Mars, có thuật chuyện Mai-hữu-Qui bị võ khám lần nữa. Công chuyện đã xảy ra ngày 28 Février cũng vì việc lúa ruộng chuyện nầy Mai-hữu-Qui trở lợi vào khám có vợ với 5 người đàn bà nữa về theo. Đến ngày 12 Mars tòa đã mấy người đàn bà tại tòa đại hầu tra-chỉ còn giam lại một mình Mai-hữu-Qui mà thôi. Công chuyện nầy thật là rắc rối cho Mai-hữu-Qui, ấy là họa đi có cặp một chuyện mà thành 2 vụ kiện khác nhau nữa vụ là sĩ mẹ đánh ông cò Ballet ở Camau, hai là túi giục đàn bà đánh xé áo ông thầy kiện Bartue.

Hôm nay 5 Avril tòa Baclieu đem ra xử vụ thứ nhứt ; sĩ mẹ hầm đánh ông cò. Còn vụ thứ nhì để lại 19 Avril sẽ xử.

Tòa kêu ra : 1° Mai-hữu Qui 2° vợ là Bồ-thị-Mung, 3° Mai-thị Mẫn, 4° Ng-thị-Thớ, 5° Dương-thị-Cưng, 6° Ng-thị-Năm 7° Trần-thị Tích, đứng một hàng ngồi tòa. Hôm nay thiên hạ chen chân nhau coi đông lắm muốn chật tòa. Bên chứng : ông cò Ballet, Huỳnh-Nguyễn-văn-Bảnh, bếp Ng-Sửu, và vợ quản Phước.

Tòa hỏi Mai-hữu-Qui và mấy người đàn bà kia, có sĩ mẹ chuyện mấy ông cò lộn hành sự không ? Cả thảy đều nói không.

Tòa hỏi chứng ông Ballet, thì ông khai : là lúc đến nơi tại điền Mai hữu Qui mà làm án kết về vụ tá điền đánh xé áo thầy kiện Bartue lẽ chủ điền mới miếng đất của Mai-hữu-Qui, lại chúng nó kháng cự không chịu dong lúa ruộng. Trên nhà không có chỗ làm án kết nên ông đem xuống ghe ông hỏi từ người. Lúc ấy Mai hữu Qui gặp dữ hành hung, lên tay ra bộ và nói lớn tiếng rằng : « Ông cò phải án kết cho mau, để trễ mấy người bị bịnh chết đây, thì chết cha đa ! »

Còn mấy đàn bà kia cũng rập lên rối mảng như vậy nữa. Mai-hữu Qui làm rầy rà rộn ràng ông lấy án kết không đặng, nên phải mau mau đem nội vụ về Cámau làm án kết lại cho xong.

Tòa kêu hỏi bà chứng kia cũng đều khai có thấy và có nghe như vậy hết.

Kế trạng sư Kim bàu chữa cách hùng hồn cho bị cáo, cải lỗ có trót giờ đồng hồ, tới 12 giờ rưỡi trưa. Tại tòa tuyên án như vầy: Mai-hữu « Qui 2 tháng tù và 50 quan tiền vạ, Nguyễn-thị-Năm và Trần-thị-Tích mỗi người 16 quan còn mấy người đàn bà kia thả bổng. N.V.

TRAVINH

Đủ thứ cờ bạc tại Tiểu-cần

Độc giả B. N. N. đã ý coi trong khoản 3 4 năm nay ít khi thấy làng Tiểu-cần xảy ra vụ cờ bạc nào. Vì mấy kẻ có quyền cờ bơi đồng, nên muốn làm thế nào được thế nấy. Nếu ai không đến đó thường thì không khỏi nhận rằng làng Tiểu-cần lo làm ăn, không mê cờ bạc. Mà kỳ thật, ôi thôi nằm nào như năm nấy.

Món nước không gà thì cá, bắt cáo, phế, đề 12, mùa năng cũng như thế, song có phụ thêm gà, mẹ và số tiền ăn thua gấp mấy.

Không biểu sao cách đây không bao lâu, ông vộ Ngọc và ít người giúp việc được tin liền đến tại trường gà của ba X. thình vình khám Travinh bộn, bình như có nhiều cậu là phải. Số bị bắt không ít, vì chúng nó đang mê cuộc.

Chắc rằng nhiều nơi khác nghe tin nầy mà phải dẹp lần đi, kẻo phải bị bắt nữa.

Một người lao động

Bốn đêm bắt giúp dân thất nghiệp

Hôm 29 Mars vừa rồi, tại Cái Bàn (Thuy Lễ) thuộc về hạt Rạchgiá có một cuộc hát cải-lương từ đêm ấy và ba đêm sau nữa để kiếm tiền giúp cho dân thất nghiệp đó ông Lê văn Quảng tổ chức.

Lễ phải thì đêm 28 Mars khởi hát nhưng mà ganh hát tới trễ nên phải dành lại đêm sau là đêm 29 ấy. Gian hát ấy là gánh Hiệp Thành của ở Rạchgiá.

Nơi chốn thôn quê, mà có một cách hai làm việc nghĩa vụ cứu người, thì thương thương sinh em thất nghiệp mấy ông *Lê-v-Quảng* đây thiệt là một mối có lẫn thứ vậy. Tuổi lại đáng khen.

Mong rằng trong xứ, còn nẩy sanh ra nhiều ông như ông Lê-v-Quảng nầy thì anh em thất nghiệp lấy làm may mắn lắm.

N.Th.S.

Cho mướn rẻ lắm

Một cái nhà từ ở đường Richaud — có đủ đèn, nước, nhà bếp, garage.....

Phố lầu rộng rải sạch sẽ ở đường Boresse và Marchaise — Do nơi bổn-báo.

TÂN-THÀNH - PHÁT

104 - 106 *Bd Bonnard - Saigon*

Nhà hàng bán cơm Annam và nhà ngủ lãnh nấu cơm tháng và cho mướn phòng tháng thiệt rẻ.

Ăn và ở mỗi tháng 18$00

Ăn một buổi có phòng nghỉ trưa một tháng 9$00

Chủ nhơn kính thỉnh

Đồng Ban, khách-sạng

56 đường từ 75 tới 79 Tổng đốc-Phương Cholon

Phòng rộng rải, sạch sẽ, giá rẻ. Bởi phòng có khuôn phép và nhậm lẹ. Quí ông quí bà ở lục châu có việc đi Saigon Cholon xin quá bước đến nghỉ sẽ rõ lời chúng tôi nói thật.

Chủ nhơn Hiệp et Phụng

Thể lực kiêm Tiên vì Tiên có mãnh lực

Mình có tiền thì muốn chi cũng được, nên người ta hưởng hay chuộng sức lực mạnh mẽ ăn uống cho biết ngon, ngủ cho được, đi thì sáng độ mập mạp trong mình bổ khoẻ mắt mẻ, lưng không nhức mỏi mệt nhọc lêm ngủ không mộng mị. Đi tính, thành thử có phải vì tiền mà ra người có sức lực !

Đó là căn bịnh của ông già hoặc người trai tráng vậy mình là người biết chọn lựa thứ thuốc hay thì cứ hỏi nhà thuốc *Phùng-gia-Viên* nhằm chữ (A) ở đường Paris 123 Cholon mà hỏi thứ thuốc bổ dân ông *Tráng thân lực tinh hoàn* » nầy mình uống thì thấy hạp chứng bịnh liền, đó là tôi đi dàng mà nghe người ta trầm trồ thuốc đó hay thiệt, chớ hơn là mình ham rẻ mà uống thứ khác thêm bịnh thì có vậy chừng nào mình có dùng thì thấy cái tài thuốc nầy sánh với thứ khác phải xa ! giá mỗi hộp 1$50. một lô 15$00. Tại chợ (Trảng bàng) tiệm Đồng-Nguyên hiệu có bán.

MUỐN BÁN

Muốn bán một sở đất tại gò ông Lê thành-Nguyên và ruộng tại Cholon. Châu vi đặng 3.160 thước vuông.

Do nơi M. Huỳnh hoa Kiệt N° 169 rue Frères Louis *Saigon*

MUỐN BÁN

Xe hơi Hectass 18 CV số cũ mười trăm lít dùng còn mới tinh khôi.

Do nơi M. Blaudin 5 Rue Paul Blanchy Saigon Tandinh.

LỜI RAO

Hãng buôn lớn muốn kiếm một người Mã-chiến (Comptoriste) hạt để lo bán phận trong cửa hàng sẽ trông tin. Phải có phẩm hạnh hơn hẳn đất vườn, hoặc phố thế chắc chắn.

Ai muốn xin hỏi trước với thế gia bà tử. Do nơi bổn báo

TRỊ BỊNH CON MẮT

Y - KHOA TẤN - SĨ

Ng.-v-Tân

DOCTEUR EN MÉDECINE

Interne des Hôpitaux de Marseille — Membre de la Société Française d'Ophtalmologie de Paris

Chuyên môn trị đủ các bịnh con mắt như là : vài cá, cườm, chảy nước mắt, đạt lé, mù, (mù lâu năm trị được).

Có mở phòng khám bịnh và có nhà để dưỡng cho người đau nặng hay là ở xa lại.

Đường Testard số nhà 127 Saigon ngõ đường Testard và đường Pierre Landin) gần Chợ-đất

Giây thép nói số 1153

Buổi mới tới 9 giờ tới 11 giờ—Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ.

Bước đi bay là bọn giờ trước cũng được.

Nhà ROSENFELD

75 rue Catinat

Tốt mà rẻ

chẳng dâu

sánh

kịp

Ra vô thông thả tiếp rước, vui vẻ

chủ nhơn:

Mme P. CHAUVIN

Giây thép nói

N° 294

BẢO HIỂM THUỐC HO

CỨU KHỈ HOÀN Trị các chứng ho nóng ho lạnh ho ra máu ho tắc tiếng ho lâu mau dùng thuốc nầy thấy hay như thần

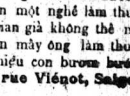

Mỗi ve giá là..... 0.60

12 ve giá là..... 6.00

Cách dùng có chỉ trong toa mandat gởi cho Mr HÀ TRỌNG VAN - MỖI - XUÂN DƯỢC PHÒNG Rue SCHREDER (Chợ mới) SAIGON

ĐẠI GIẢM GIÁ NHÂN CHƠI TẾT

Rọi lớn 30/40 Cá Kimdon

Rọi lớn 50/60 Cá Kimdon

6 # 8

PHOTO

KHANH-KY

54 BONARD

SAIGON

TẶNG THÊM

Còn có ít ngày nữa là hết hạn. Quí-vị mâu lại mấy chỗ bổn tiệm một bộ đồ sen-de hoặc gabardine, quí vị sẽ được tặng thêm một bộ đồ trắng (toile satin hoặc kaki).

Còn 10 cái xe kéo mới ráp, đủ đồ phụ tùng toàn mới, bổn tiệm muốn bán thật rẻ.

Xin do nơi đây thương nghị.

Đồng hòa Lợi

69 Tổng - đốc Phương Cholon

Sổ sách bút toán

Trong việc hùng hiệp buôn bán lỗ lời cần yếu có sổ sách. Nếu sổ sách lộn xộn không rành rẽ ắt có đều hại lớn. Có người tốt nghiệp cao-đẳng thương-mại học đường tại Paris, chuyên môn bút toán, đã từng giúp việc chỗ nhiều, đại thương giả ở Saigon, không có chỗ nghỉ ngờ được, bà phải bà trúng sẵng lòng giúp quí ngài, nếu có sổ sách lộn xộn. Do nơi bổn báo.

TƯƠNG ÔNG PHẬT

« Tương nầy của Annam chế ra, để được bà con xa gần công nhận là ngon, và lại rất tinh khiết, ăn chay ăn mặn đặng được hết cả, chẳng như các thứ tương khách trú kia mà. Qui khách ở xa muốn mua hoặc muốn lãnh về bán xin gởi thơ thương tính.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Ve nhỏ 0$15 ve lớn 0$30

Một tháng 4$50

Chủ nhơn : NGUYỄN-THỊ-THUY

40 RUE AMIRAL COURBET

GẦN CHỢ-MỚI SAIGON

Lành làm mã mộ

Chạm và bán đá Cẩm-thạch thiệt khéo — Giá rẻ

ĐINH-VAN-ROT

43, Hamelin — SAIGON

(Thợ chạm thiệt giỏi đã có đi đâu xảo bên Pháp)

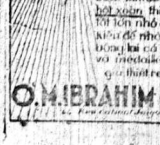

Lời phi-lộ
CỦA

VĂN-HỌC TẠP-CHÍ
của **DƯƠNG-BÁ-TRẠC**

Bổn-báo rất lấy làm hân-hạnh, tiếp được bài nầy của ông Cử Dương-Bá-Trạc ở Hanoï gởi vào, tức là bài phi-lộ của « Văn-học Tạp-chí » do ông chủ-trương, sắp xuất-bản nay mai, mà ông sẵn lòng để cho bổn-báo đăng trước. Độc-giả đọc bài nầy thì đủ biết việc truyền-bá văn-học ở nước ta ngày nay cần-kíp ra sao, và « Văn-học Tạp-chí » là một cơ-quan cần-dùng tổ-chức ra sao ?

Ông Cử Dương-Bá-Trạc vốn không phải là người lạ với đồng-bào trong Nam ta. Vốn là một nhà Hán-học uyên-thâm, ... cách đây mười mấy năm, ông đã bỏ chánh-phủ đưa vào an-trí ở Nam-kỳ-dấu chưa nét chữ, đã khắp mấy tỉnh Sadec, Longxuyên, nhiều bực trí-thức danh-nhơn ở Hậu-giang, đã cùng ông là bạn tri-giao kết thúc cả. Về sau trở ra Bắc-hà, khi làm « Nam-phong » khi giúp « Trung-Bắc », luôn luôn ông đem lòng ra sức vào việc bồi bổ quốc âm, truyền bá văn học. Ngày bây giờ, ông chính là một chưn trọng yếu trong bổn hội-đồng biên-tập bộ «Hán-Việt Tự-điển» của hội Khai trí Tiến-Đức lập ra.

Người tài học cao thâm lí có như ông, lại thêm có mấy người em như ông Dương Quảng Hàm là giáo-sư Pháp học, như ông Dương Tự Nguyên, đã từng du lịch ngoại-quốc học giỏi Anh-văn ; tỉnh-hoa Âu Á, tự lại một nhà, vậy thì nay « Văn-học Tạp-chí » của ông dựng lên chủ-trương, chắc phải là một cơ-quan đúng đắn tốt đẹp, giúp ích cho đồng bào về phương diện học thuật, và chắc là tạp chí ấy ra đời, ai cũng phải hoan nghênh một cách đặc biệt vậy.

Đ. N. N.

■ ■ ■

Mỗi một dân-tộc có một thứ tiếng nói riêng, rồi dùng thứ phù-hiệu, hoặc tượng hình hoặc hội ý, hoặc tiêu-âm, để ghi chép lấy cái tiếng nói ấy, thì tức là văn tự riêng của một dân-tộc nói thứ tiếng ấy.

Chỉ có thứ tiếng nói ấy ghi chép bằng cái văn tự riêng ấy thì mới tỏ hay thấu suốt được hết tinh hết lẽ cái tư-tưởng, cái tâm tình, cái ý chí của dân tộc mình, mới có thể truyền bảo được hết điều hơn điều-thiệt, điều hay điều dỡ, trong dân tộc mình với nhau : quốc-hồn ở đấy ; quốc tùy ở đấy ; mà quốc học cũng là đấy. Cho nên trừ ra những dân tộc nào còn mán mường mọi rợ, chưa thoát khỏi cái trình độ ăn lông ở lỗ, chưa có một chút văn hóa gì, chưa có một chỗ đứng chưn nào vào cái bậc thang tiến-hóa của nhân loại thì mới cam là không có văn tự, không có cái gì gọi là cái văn học riêng của dân tộc mình.

Còn đã có cái tên xứng đáng là một dân-tộc, là một đám người đã có biết sanh-tự cùng một giống nòi, hưởng thụ cùng một quyền lợi, ăn nhờ cùng một quốc-thể có tổ chức thành xã-hội, gây dựng thành quốc gia, mà muốn giữ cho cái quốc-hồn của mình khỏi siêu lạc, cái quốc tùy của mình khỏi tan mất, cái quốc học của mình ngày một thêm rực rỡ tốt tươi, thì thế nào cũng phải có một thứ văn tự riêng để ghi chép thứ tiếng nói riêng của mình ; lại phải trau dồi, chải chuốt, sửa sang, sắp đặt, gom góp, chỉnh đốn thứ tiếng nói ấy cho thành ve, thành ra có phép tắc, có ý-nhị, có tinh hoa, thực là phải có một nền văn học riêng hẳn là đặc sắc của dân tộc mình mới được.

Văn học của các dân tộc khác dầu hay ho tốt đẹp đến bậc nào, mình chỉ có thể thâu thái lấy, lượm lặt lấy, mó phỏng lấy, ỷ y mượn lấy cái hay, cái tốt của người, để đem vào làm thêm cái hay cái tốt cho văn học mình chớ không thể bỏ cửa mình, mà lấy tất cả cửa người làm của mình được.

Chẳng những thế ; lại dầu muốn học của người để hòng có thâu thái được, lượm lặt được, mó phỏng được, suy mượn được cái hay cái tốt của người, cũng phải có cái cửa bổn cửa mình cho vững chắc trước đã, rồi mới có đất mà tiếp thụ được cái ở ngoài phu thêm vào sau. Cũng như cái nền nhà đã có một lớp đất dưới chơn rồi, mới bồi-đắp thêm cái lớp đất khác lên trên được. Lại cũng như cái cây đã có gốc rễ cắm chặt một nơi rồi mới vun bón thêm cái chất mới vào cho thêm lớn thêm tốt được. Nếu cây không gốc sẵn thì vun bón thêm vào đâu ? Nền nhà không có chơn sẵn thì bồi đắp thêm vào đâu ?

Cái nền văn học của mình chưa thành lập thì có đất đâu mà tiếp thụ được cái hay cái tốt của văn học người ta. Hồi lại, dầu có học của người, chẳng qua cũng là cái học nhồi sọ, thêm cái bịnh thương-thực trong thân trí, mà có dụng hòa được chất nào gọi là có sở đắc vô trong tâm não mình, cho thành ra cái hay cái tốt của mình được đâu. Tức như là học văn học của Tàu kể có non một ngàn năm trời mà ta đã có gây dựng nổi được một nền văn học hẳn hoi như nền văn học của Tàu đâu. Lại gần đây theo học văn-học của Tây, mà cái tinh thần của văn học Tây, mình đã có lãnh thọ, có thâu hoạch được làm cái hay cái tốt cho mình chút nào đâu. Chỉnh

(Coi qua bên kia)

Danh-ngôn

Không có tội gì nặng hơn là tội tự sát, vì nó chỉ là một cái tội mà người ta không còn ăn năn được.

Le grand des cr mes est le suicide parce qu'il est le seul qui soit sans repentir.

Alexandre Dumas père

■ ■ ■

Muốn cho ăn ở hoà bảo với người đời thì phải bỏ qua những chỗ bất đồng của tánh-tình đi.

Pour vivre en paix av c les hommes, il faut leur passer bien des inégalités de caractères.

Montesqu'eu.

■ ■ ■

Kẻ hay ăn thịt thì thường bị chết yểu.

Ba thực nhục giả thường bị thúc thọ.

Lương khải Siêu

■ ■ ■

Khi nào người ta nói sự phước đức với người thì người chẳng nên tưởng rằng sự phước - đức luôn luôn là việc bố thí đâu.

Lorsqu'on vous parle de charité, il ne faut pas vous figurer qu'il s'agit toujours de la charité qui consiste à donner.

Dante.

■ ■ ■

Loài chim thì vì miếng mồi mà đỗ cho bị vướng nhằm bẫy, còn người ta thì lại vì lời ngọt mà sa.

L'oiseau se laisse attraper par la nourriture, l'homme par des belles paroles

Joubert.

■ ■ ■

Lương tâm là một quyển sách dạy luân-lý rất hay mà chúng ta đều sẵn có, vậy chúng ta hãy đọc nơi lương tâm mà cầu hỏi hơn là cầu hỏi nơi nào.

La conscience est le meilleur livre de morale que nous ayons, c'est celui que l'on doit consulter le plus.

■ ■ ■

Sanh, chết, sanh lại, tiến hoá mãi mãi, ấy là luật thiên nhiên.

Naître, mourir, renaître, progresser sans cesse, telle est la Loi.

Allan Kardec.

: : VĂN-UYỂN : :

Khóc vợ

I

Khéo khéo ông tơ khéo khuấy đời,
Nửa chừng tủi sắc rửa mà thôi.
Sông thề biển hẹn răng răng cũng,
Trăm gãy bình tan hủy hủy rồi.
Đỏ khóc canh tàn khô hẹo giọng,
Quyên kêu sương rụng mỏi mòn hơi.
Hai tay bỏng ẩm hai con dại,
Ngẫm nghĩ cơ duyên khúc khích cười.

II

Vô tình cam chịu với tình ôi,
Cái nợ ba sinh đã phải rồi.
Buồn bực năm canh canh cho khóc mẹ,
Hèo don mấy đoạn cảnh trông người.
Cái duyên cá nước đương đầm thắm,
Một giấc chiêm bao phút rụng rời.
Giọt máu gỏ theo người chín suối,
Trăm năm thân thể thế thì thôi.

Chung-Nghị

Bớn tớ nữ trong tranh

Bỏ khéo cô kia khéo hớm mình,
Để ta bỏi mấy cứ nằm thinh.
Dung nhan ông ả trong ra vẻ
Kim chỉ thêu thùa ngẫm cũng xinh.
Quyết chí cho mong làng sĩ tử,
Cảm lòng chưa trả nợ tu sinh.
Thôi nghe ta bảo câu nầy nhé :
Gắn bó cùng ta một chữ tình.

Gởi cho bạn

Nhớ ông lắm lúc muốn sang chơi,
Nhưng dở việc quan mấy buổi rồi.
Trò chuyện tới lui chừng ít kẻ
Anh em tri kỷ bạo người.
Bởi xa hòn ngại không chăm đến,
Vì nhớ cho nên có mấy lời,
Thôi chẳng buổi nầy thời buổi khác,
Còn non, còn nước, còn ông tôi.

Vịnh Ngâu

Ngân thay cái kiếp vợ chồng Ngâu,
Một giải sông Ngân kẻ cuối đầu.
Lý biệt vấn đài rơi hạt ngọc,
Trùng phùng than thở gạt dòng châu.
Trăm năm duyên nợ tình hờ hững
Một mối tơ vương dập dỏi sầu.
Trẻ Tạo đa đoan bày lắm nỗi,
Nước đời cay nghiệt nghỉ mà đau.

Ng. duy Đại

Không nên chán đời

Đã trót đem thân dứng cõi đời,
Cõi đời lo phải dám trở chơi ?
Can chi ngao ngán đời nghiêng ngửa,
Mà cứ lôi thôi nỗi ngậm ngùi.
Đồng rộng ao sâu bao xiết kể,
Áo dày cơm nặng một mình ai.
Còn non còn nước còn vương nợ,
Thu xếp xong xuôi kẻo thế cười.

Sư cụ

Hà phải quên đời tự thuở xưa
Cả sa tha thước đếm bảy giờ
Hỏi chuông tỉnh mộng khi khuya sớm
Tiếng mõ chiều hôm tức gió mưa
Tế độ xót thương người khốn khổ
Phù trì dưỡng dục kẻ ngây thơ
Đêm ngày niệm niệm câu kinh kệ
Sinh phúc cho đời khỏi bến mơ

Phạm đình Bân

Nhớ bạn

Nhớ bạn nơi sông một chữ đồng
Hỏi ai rằng có nhớ hay không ?
Tai vàng sóm chiều nghe tiếng để
Mắt mòn ngày tháng đợi tin bồng
Nhìn ảnh ảnh không cười nói với
Trông trăng trăng chẳng thiết tha cùng
Quen biết nhau thì thêm vấn vít
Năm canh để giấc điệp mơ mòng.

■ ■ ■

Cái chuôn

Chuông kia ai khéo đúc nên hình
Lơ lửng trên cao đứng một mình
Tiếng cả vang lừng trong bốn cõi
Khuyên đời mau tỉnh giấc mê-mình.

Người cầu cá

Ngày tháng liêu dao một chiếc cần
Dành chẳng tham mà lợi chẳng thân
Được cá rung đùi ngồi đánh chén
Mặc ai đua đuổi chốn phong trần.

Tử Vân (Cát hát)

Nỗi oan

Nỗi oan muốn gỡ gỡ chưa xong.
Trời đất ai ơi có thấu cùng
Lòng khách vẫn trong mà hóa đục
Nước đời rồi đục lại là trong.
Văn chương buồn nỗi không ra cỏ
Thế sự đau lòng có hóa không
Phải trái chẳng qua là mộng cả,
Ngâu thu hay dở cũng hoài công.

Sen tàn

Cuộc đời dâu đã nhuộm màu thu,
Ngẫm cảnh sen tàn luống ngẩn ngơ
Phất phới mặt hồ làu lá héo.
Xác xơ trước gió cuống hoa trơ
Trời mây lạnh ngắt mùi hương vắng
Non nước buồn tênh bóng ác mờ
Trông cảnh buồn gan người đứng cảnh
Bàng hoàng như thể tỉnh lại như mơ.

Nguyễn văn Năng

Con xa cha, vợ xa chồng

(TỰ THUẬT CỦA MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ)

của **PHƯỚC-XUÂN**

(*Tiếp theo*)

Thiếp xét tới chừng nào, đớt từng khúc ruột. Bấy lâu ngậm oán nuốt sầu vì con mà gượng sống, là mong ngày kết quả thật-sự nầy. Tó ra ngày kết-quả thật-sự nầy cay hơn ớt, đắng hơn nước mắt. Hi-vọng hão ! Hạnh-phúc vỡ !

« Hùm dữ đầu nỡ ăn thịt con » nước nóng hầy còn khi nguội. Thiếp tính về xin lỗi mẹ, có lẽ người giảm nộ dung chế tội mình. Mà lòng-dòng rày gió mai mưa, thiếp chưa gặp dịp.

Sau tân các nỗ, đông qua xuân s ang, bà dưỡng-mẫu, mang chứng trầm kha, mất tiền cơn tật. Thiếp lo thầy chạy thuốc cũng là đối thổ cầu may. Thuốc siêu-phật vọng bàn trời, nhưng cái tử huờn sanh sao đặng. Bà liệu bề khó sống, kêu thiếp ra trăng trối mấy điều. Dạy rằng mấy ai ăo mặc khỏi đau, nước phải có nguồn, cây thị có cội. Dầu mẹ thiếp có giận mà bỏ lấy, song đã tám năm rồi cảnh già nhà bạc, chắc lòng trên cũng đau đớn vì con. Chi bằng thiếp về khá trở về, giúp người giấc ngủ bữa ăn, sớm thăm tối viếng.

Cân tiền đành - đụm, thiếp lo quan-quách táng-an bà. Đưa linh lên một bước đường, ngẫn-ngang trăm mối. Thôi, từ rày sắp tới, thiếp cam từ cô vô thân. Cái kiếp tâm tri-chi tự hồi nào, nay đã chôn dưới nấm đất vô tình, hoặc bay theo lần hương nghi - ngát. Giasự thiếp d mình bà rõ thấu, bà chết đ ợn ai phân giải khúc oan ức ? Con men-sầu dặt lại quỉ tìm đây, làm nỗ diêng-ngất rồi, còn chuyện động chớ đâu còn cầm-giác.

Thâu nhận lọt ở vô, không mấy mà song cũng ơn bảo-hộ ; mẹ già ốm yếu, chẳng bọ hàng mà là nghĩa chất chịu. Thiếp nằm đất ăn cháy, tụng kinh niệm phật. Cầu hồn bà siêu độ, kiếp tái sanh thôi được gặp, thì đền ơn trả nghĩa mới nhẹ lòng. Nọi cầu-tuyền có giáp mặt Phạm-lang, mẹ nếu nói lại giùm, rằng trẻ ở đường trần tùng fu-tử.....

Thường khi thiếp về trưa đi sớm, có bà sản sóc cháu thơ. Nay còn một mẹ một con, thêm lo thêm cực. Thằng Nhàn mới tám tuổi, chớ phải tập làu đớt cũi bắc cơm. Thiếp đi thì nó giữ nhà hái rau xách nước, thiếp về nó lau mặm sắp chén, phần thiếp coi sóc bữa cơm canh. Dọn lên xong, miệng nhường trẻ dại, mẻ-sẹ cùng mẹ nuôi, ba hôi, so sài cái đành cái ết. Sớ nguyện thiếp ở cho-thương thật mà chữ nghèo (ở ngại biết làm sao ?

Con nọ lọ lem lọ lược bếp núc tanh hôi, thiếp muốn nói cho trẻ nay : công việc ấy đ lên không xứng nó. Tội thiếp làm đề thiếp chịu, chớ con thơ khờ dại đỏ trời được mẹ già cầm uống rượu.

Nhà thiếp ở xưa mỗi năm có ba cái giỗ, nhưng không nhằm ở tháng nầy. Thiếp suy nghĩ chưa biết cùng quấy ai, ướm lời hỏi thử.

Chẳng bao nhiêu khách khứa—hai bà già bàng-xóm với một cậu học trò con—mẹ thiếp không giữ giẻm gì, khốc mắt tuột lai Rùng :

« Giá sanh được c út gái, nó c còn cũng đồng chạn với cháu đây. Gia đình đối gả lứa nó không ưng, bởi nó thương nơi khác. Tưởng là đỗ nó xiêu dạy nó đặng, giá ép uổng nó chẳng nghe. Nỡ đành hủy mạng hơn đời chồng, gỡ lời cha trượng phụ già lúc gần miền đi chúc lại. Chẳng hứa nó yêu vì nó thiệt, ngặt đâu sui trai kén của hơn kén dâu. Giá thấy đời ghẻ lạnh mà tỏ cười, liệu không thể con nó trăm năm ở vậy. Mới gặp vận nơi xứng chồ giá chọn rể hiền, hay đâu trẻ bày-biện nhang đèn hễ-vật. Thiếp mượn cớ xin đậu đục, vào dọ tình-hình mới hay là đám kị-com, lại được mẹ già cầm uống rượu.

Cũng bao nhiêu khách khứa—hai bà già bàng-xóm với một cậu học trò con—mẹ thiếp không giữ giẻm gì, khốc mắt tuột lai Rùng :

« Giá sanh được c út gái, nó c còn cũng đồng chạn với cháu đây. Gia đình đối gả lứa nó không ưng, bởi nó thương nơi khác. Tưởng là đỗ nó xiêu dạy nó đặng, giá ép uổng nó chẳng nghe. Nỡ đành hủy mạng hơn đời chồng, gỡ lời cha trượng phụ già lúc gần miền đi chúc lại. Chẳng hứa nó yêu vì nó thiệt, ngặt đâu sui trai kén của hơn kén dâu. Giá thấy đời ghẻ lạnh mà tỏ cười, liệu không thể con nó trăm năm ở vậy. Mới gặp vận nơi xứng chồ giá chọn rể hiền, hay đâu trẻ quá dại trăng, lỡ ra thai nghén. Giá ngỡ nó sanh tâm đi thỏa, đ đã gả đồng mèo mã điểm-nhục g a-phong. Con gián giá chẳng kịp sui, đành khảo bành hung g tổng lối tổng khứ. Thứ con r ranh con lộn kẻ bỏ cho rồi-nên trẻ nó đi giá không chút tiếc. Nay xét con ngay thẳng, bị ức con chắc đã tuất cỏ trăm mình. Nhớ ngày nầy là ngày nó ly-gia, tạm mâm muối cũng hồn con nỡ-tử. »

Mẹ thiếp lại kéo tủ lục ba phong thơ, giở ra mà bịu bạo ngợi-khen xót quá, bông chụp mấy mảnh giấy coi phải của Phạm lang không ? Từ lúc sơ lao cho tới khi đi Hà Thành, thiếp chưa được chàng vàng lai lấy vài hàng chữ. Thôi, quả chắc thơ chàng quyết biệt-hẳn nhau trong hội dưới tuyền đài, chớ gì ?

Cậu học trò tiếp thơ, mẹ già cất nghĩa : « Đây là trẻ viết cho Lê công tử chồ mà mu tính gì đường trẻ nhờ thầu, Thơ rằng :

Hòn-Khánh, ngày...tháng ..1889 (kỷ-sửu)

Kính Lê công-tử,

Thiếp là phận gái, viết thơ nầy cũng dây-dạn quá rồi. Nhưng cực chẳng đã mới dám sỗ-sàng, trông chàng rộng lượng. Ý thiếp muốn nỗi riêng riêng giữ, mà có đời vẫy phải chơn tình thổ lộ chớ biết sao ?

Công tử bà không rõ họ Huỳnh họ Phạm có hứa sui gia, thì duyên nợ thiếp dầu có bể nào, cũng tuy bần chẳng dịnh-liệu. Vì chưa cưới hỏi, ấy là quyền cả mẹ cha, ngặt thiếp với Phạm-lang thiệt đã lắm lời thề thốt.

Công tử đoái tưởng tới, thiếp cầm đội vô ngàn, giốc đem nghĩa cầm kỳ đổi niềm cầm sắt. Mẹ già trót đinh ước thiếp làm con không lẽ trở đường. Thân kia dầu phải về nhà chàng, chớ lòng nọ chỉ ở tay bọ Phạm.

Chàng vốn chẳng phụ bẩm thơm phủ, thiếp khôn phục nhiều, nếu chưa nơi chỉ tấn tơ thừa, thì thiếp còn đợi ai mới trao thân gởi phận. Nhưng cứ trình đạo trọng, thiếp là mang tiếng cô chồng. Tiếp lấy nỗ gặt chàng mà cũng không phương gỡ mẹ. Sợ e chàng cưới thiếp rồi lần tan hương lạt có ra chi. « Cánh bèo bao quản nước sa », khỏi là chung thân giảng đó đang vì thiếp. Chớ o bách sống đời trên bể thêm, chàng ôi, chàng vô cang đừng vớt mà lụy mình. Cứ để cho nó trôi, nó lấp, nó nổi nó chìm, may khi trời khiến nó tìm được bến xưa.

B o giờ gương vỡ lại lành, vợ chồng thiếp ngẫm vành kết cỏ.

Thiếp khóc hết nước mắt, biết thơ nầy đem khổ-não cho chàng. Nhưng thế t đương tiến thối cho dài, thiếp cuộc chẳng mau công danh nợ buộc Nam nhơn chi chí, khá tua lập (giniệp với đời. Quảo thiếp đi, tô thiếp đi, thiếp quảng đáng cho chàng quan-tâm đến. Đời ta vô ưu vô lự, chẳng kiếm thiếu chi nơi khác kết Châu Trần.

Th ếp mà sống được phút nào là còn cầu nguyện cho chàng thảo yên duyên thắm-n. Trái tim nầy trữ ra phần trung những phần niềm mẹ, thiếp bày chứa một chỗ 18 chạm ngãi năm canh.

Lòng thơ hộc-bạch, chẳng xét thấu cho.

Tiện tử Huỳnh thị Hoa bái thơ.

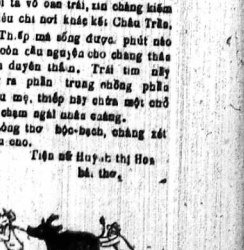

Cái bàn tay khỉ

(Thảm-kịch có ba màn)

Bấy lâu có cái dư-luận công kích tuồng hát cải-lương rất lắm. Người thì chê lối văn viết thật là vô vị, lại còn lỗi nhiều. Người thì chê tư-tưởng trong tuồng cải-lương còn thấp thỏi, thường khi trái nguợc với đạo-đức luân lí nữa. Cả người lại chê cách bày cảnh và lối y phục lố lăng, không đúng vào thời nào, không hợp với xứ nào cả.

Những lời than phiền chỉ trích cũng có chỗ ta phải chịu lỗi đáng với sự thật. Song ta nên nhận biết rằng tuồng cải-lương của ta cũng lại giống y-hệt đoàn hát gọi là opérettes, tự thuở Viennes trước kia bày ra trước, rồi nước Pháp bắt chước ; gánh hát tây thuở qua, bày điều lỗi lầy ở đây, chắc nhiều điều bảo đã thấy. Trong những bản tuồng opérettes, thì thời đại và cảnh vật đều là bày đặt tượng trưng ra cả. Mà chính bản tuồng (livrets) viết cũng xoàng lắm. Nó sanh lại, cũng phu viết một bổn tuồng cải lương, còn có một nỗi khó khăn mà opérettes không có, ấy là cớ nầy : trong tuồng opérette bài đờn phải theo bổn tuồng mà soạn ra ; còn tuồng cải lương thì những bài ca phải tập theo một lối bài đờn chỉ có sẵn bấy nhiêu thôi.

Cũng vì lẽ khác, là nhà soạn tuồng cải lương phải chiều theo ý của khán giả, bợ ma ngộ ca hoa là soạn những tấn kịch mà các vai trong đó ra sân khấu nói chuyện với nhau như thật, chớ không xướng ca.

Sau hết, phần nhiều nhà soạn tuồng cải lương còn phải tuỳ hứng, như vậy thì bảo họ viết tuồng hay lắm sao được.

Muốn cho những vị đồng-bào quan tâm chỉ, ý tới việc sửa sang nghề hát của ta, có thể tìm ra ý kiến để viết tuồng và học kiểu mẫu của người ta mà soạn kịch, cho nên bổn báo định từ nay trở đi, trong phụ trương văn chương nầy, thỉnh thoảng đăng những bản kịch thuộc tây. Bổn nay khởi sự đăng phần đầu một tấn bi-kịch có ba màn, độc giả bổn báo đọc kỹ, sẽ thấy trong những tuồng tây, người ta viết khéo và có ý vị ra thế nào ?

D. N. N.

MÀN THỨ I

Một cái lều tranh cũ-kỹ ở giáp tranh xứ Phu-lam (Fulham).

Khi hớ màng lên, bà Úy-ti (Whiter) ngồi trên một cái ghế-phô-tơ để gần bên lò lửa ; bà ngồi và đọc. Ở trên lò có để nến nhóe sói. Ông Úy-ti và cậu Hờ-be (Herbeerti) đương đánh cờ.

■ ■ ■

Ông Úy-ti. — Hờ - be, nè con, ăn nầy cha đánh cờ ăn con phải không ?

Bà Úy-ti. — Ông ăn sao ông ?

Cậu Hờ-be. — Khoan, khoan, đã mãng sông đâu. Con chưa thua thiệt mà. (*cậu ngó cha cậu*). Hay cha hằng hờ đó...

Ông. — Ủa, phải, rã tao con cờ đó !

(ông muốn lấy lại một con cờ)

Cậu. — Không không, để đánh rồi hồi ăn lộ ại vậy.

Ông. — Cái lệ ấ ! Cái lệ ấ ! Đánh chơi chớ phải thiệt sao.

(giả thuỗ)

Bà. — Gió gì vậy ?

Cậu. — Tuna hay buế !

Ông. — Chắc ông đội Morich (Morris) bữa nay không đến đâu, vì trời làm như thế nầy.

Cậu. — Thiên tường...

(cậu đứng dậy).

Ông. — (dẫy bàn cờ và nói) Chính đó mới biết sự xa thành thị ra thế nào . Chiều nay chúng bạn của con không đến chơi với con, thì con chết mượn cái cuộc chơi... nầy đ t êu khiển.

Hờ-bê. — Nầy, cha, ông đội Morich sắp đến.

Bà. — À ? Ông đội ? Nếu ông không đến thì chỉ về một con cờ tươi cười không ?

Con không tuế vàng mặt ông một buổi chiều nào hết mà.

Ông. — Ồ ! Bạn tình tự ở mấy con đường nhỏ ở Pau-lam ! Cha hiểu con thích cảnh nhà quê lắm; cảnh nhà quê tốt đẹp thật. Nó, ngó con đường nầy coi kìa là một cái suối nước bùn mà. Khó mà bước lại gần cái nhà nầy lắm.

Hờ-bê. — Nầy cha, cha có thấy mình ở đây tốt hơn ở thành thị, ở đây nhiều giờ mát ? Lại nữa cái nhà của mình nó còn giữ được cái kiểu xưa, là lối thời thượng thứ nhà cũ kỹ như nhường nhà ở gần thành Luân-đôn thật hiếm có lắm. Nói tóm lại ý cha cũng như ý con, cha cũng ưa cái cảnh như vầy, nên cha mới mua cái nhà nầy đó.

Ông. — Phải, mua, mua, mà cha lấy làm tiếc đó ? Phương chi cha còn thiếu trả hai trăm quan tiền, và mỗi năm cha phải trả trăm lời.

Cậu. — Ồ, lo gì. Tôi xỏ được chuyện ấy cho cha. Hai trăm quan tiền, chừng bữ năm thì trả xong, nếu con t ngiệ ta giữ lời nữa cho con lên lương ti tui được liền.

Ông. — Và, nếu như con không cưới vợ thì được.

(Trời bắt đầu mưa đá)

Cậu. — Tôi cưới vợ ? Ý ! Không đâu ! việc cưới vợ không nghĩa lý gì cho con hết.

Bà. — Con, mẹ cũng muốn vậy lắm. Thật con là một đứa hiếu-tử đó...

Cậu. — Ồ ! Con còn nhiều ngày giờ mẹ à. Bây giờ đây cái nghề của con nó không cho phép con thương ai được, cái nghề con đường như nó ghen tương mà không cho con rời nó ra vậy.

Ông. — Thường khi, nữa đêm khi tao thức giấc dậy, tao nghĩ rằng nếu tức đó mà thằng Hờ-bê cũng nửi mồ, và nhà máy không chạy thì ngày mai trong khám, phố sẽ không có một giọt nước ở uống. Bỏ mới là một chuyện điều cợt rất hay đó.

Cậu. Chuyện điều cợt, Chú

(Coi qua bên kia)

Cái bàn tay khỉ

(Tiếp theo)

Tôi mu cái chuyện diễu cợt nầy rất mắc tiền đó. Cha nói có nhiều ý tứ thật.

(Người ta bóp chuông ngoài ngõ, gió thổi)

Ông.—(chỉ cái cửa ngõ mà nói) Mo-rích chi ai.

Cậu.— Chiều nay, Mô-rích sẽ thuật cầu chuyện gì đây ?

(cậu sắp bàn cờ)

Bà.— Đừng để cánh cửa đập mà !

(Ông Uý-tị mở cửa và giữ chặt cánh cửa, ông Mô-rích vào, một người cụt-chiến sĩ cụt một cánh tay.)

Ông.— Võ mau ! gió gì dữ vậy ?

Mô-rích.—Ai cách một đụm dây gió còn dữ hơn, gần chỗ nghĩa địa, gió dữ quá, tôi tưởng giờ ấy có thể làm tróc nóc mấy con bò cũng được.

Mô-rích.— Bà,mạnh giỏi chăng ? Còn em, em không vào nhà mấy sao ? em làm phiền ban ngày chăng ?

Cậu.— Không, phiền ban đêm ; nhưng còn nửa tiếng đồng hồ nữa tôi mới đi.

(ông Uý-tị đương chỗ hai lý rượu mạnh với nước chanh)

Mô-rích.— (ngồi xuống cái ghế phô-tơi của bà Uý-tị mới). Cám ơn ông bà ở đây tốt quá há !

Ông.— Còn khá hơn chỗ khác.

Cậu. — Ở Ăn-độ chăng ?

Mo-rích. — Phải đa, ở trong hầm núi Si-tranh (Chitral), hai chun đứng ở dưới nước, trời mưa dầm dề, đứng dưới mấy cây mận của người bổn-xứ. Chính cái cảnh ấy nó đáng giá với cái mề-đay nầy.

(Mưa tạnh)

Ông.— Thôi mà ông bạn già ơi, đừng giận chớ. Sự đó cũng khỏ-ở làm cho ông bực bội gì mà. (Ông để ly xuống bàn, kéo ghế lại gần bàn ông Mo-rích). Chớ chuyện gì mà hôm trước ông mới bắt đầu thuật với tôi về chuyện cái bàn tay khỉ đó ?

(Ông lấy cái tay thức cậu Hê-be và nhấy mắt với bà Uý-t.).

Mo-rích (vẽ mặt nghiêm nghị). Không có gì hay hết.

Bà.— Một bản tay khỉ.

Mo-rích.— Không, không có gì đâu, tôi xin các người đừng nhắc đến (ông đưa cái ly không lên miệng và nhìn cái ly). Thế nào, ly ông, nhưng vì cái việc làm của tôi, nên tôi không thể uống đặng. Với mấy thứ mấy mốc tôi trông coi, tôi cần phải vững lòng cẩn thận cái bàn tay đó.

Mo rích. — Mấy móc. À ! mấy anh thợ mấy thật như mấy chủ thầy phán. Nào tàu hơi, nào tàu hoả thổi còi chạy như gió. Em tưởng những món ấy làm tôi lay-chuyển được sao.

Ông.— Nhưng mà, ông có trông thấy, phải không ?

Mo-rích.— Thật chuyện quái lạ đó ông.

Cậu.— À ! Phải, cái thuật phù-chú này rất mắc tiền đó. Cha nói có nhiều ý tứ thật.

(Người ta bóp chuông ngoài ngõ, gió thổi)

Ông.—(chỉ cái cửa ngõ mà nói) Mo-rích chi ai.

Cậu.— Chiều nay, Mô-rích sẽ thuật cầu chuyện gì đây ?

(cậu sắp bàn cờ)

Bà.— Đừng để cánh cửa đập mà !

(Ông Uý-tị mở cửa và giữ chặt cánh cửa, ông Mô-rích vào, một người cụt-chiến sĩ cụt một cánh tay.)

Ông.— Võ mau ! gió gì dữ vậy ?

Mô-rích.—Ai cách một đụm dây gió còn dữ hơn, gần chỗ nghĩa địa, gió dữ quá, tôi tưởng giờ ấy có thể làm tróc nóc mấy con bò cũng được.

Mô-rích.— Bà,mạnh giỏi chăng ? Còn em, em không vào nhà mấy sao ? em làm phiền ban ngày chăng ?

Cậu.— Không, phiền ban đêm ; nhưng còn nửa tiếng đồng hồ nữa tôi mới đi.

(ông Uý-tị đương chỗ hai lý rượu mạnh với nước chanh)

Mô-rích.— (ngồi xuống cái ghế phô-tơi của bà Uý-tị mới). Cám ơn ông bà ở đây tốt quá há !

Ông.— Còn khá hơn chỗ khác.

Cậu. — Ở Ăn-độ chăng ?

Mo-rích. — Phải đa, ở trong hầm núi Si-tranh (Chitral), hai chun đứng ở dưới nước, trời mưa dầm dề, đứng dưới mấy cây mận của người bổn-xứ. Chính cái cảnh ấy nó đáng giá với cái mề-đay nầy.

..Da thật của thằng già Mo-rích nầy chẳng chắn lắm, có đem nấu làm cũng khó nấu cho mềm kia.

(Bà Uý-tị thì vá vớ. Ông Uý-tị thì để ly rượu chạ ! lướt mũi ông Mo-rích).

Mo - rích. — Cha chả ! Rượu Vích-ki ! nồng mà ngọt, thật vậy, tôi tới đây được chủ nhà trọng đãi quá (Mo rích dơ ly rượu lên) Nầy ! Chúc ông mạnh giỏi.

Ông. — Tôi cũng chúc ông.

Mo rích (ngó cậu Hê be). — Sao ! Em không uống sao ?

Cậu. — Không. (cười) Không phải tôi không muốn cụng ly với ông, nhưng vì cái việc làm của tôi, nên tôi không thể uống đặng. Với mấy thứ mấy mốc tôi trông coi, tôi cần phải vững lòng cẩn thận cái bàn tay tôi.

Mo rích. — Mấy móc. À ! mấy anh thợ mấy thật như mấy chủ thầy phán. Nào tàu hơi, nào tàu hoả thổi còi chạy như gió. Em tưởng những món ấy làm tôi lay-chuyển được sao.

Ông.— Nhưng mà, ông có trông thấy, phải không ?

Mo-rích.— Thật chuyện quái lạ đó ông.

Cậu.— À ! Phải, cái thuật phù-chú này rất mắc tiền đó. Cha nói có nhiều ý tứ thật.

(Người ta bóp chuông ngoài ngõ, gió thổi)

Ông.—(chỉ cái cửa ngõ mà nói) Mo-rích chi ai.

Cậu.— Chiều nay, Mô-rích sẽ thuật cầu chuyện gì đây ?

(cậu sắp bàn cờ)

Bà.— Đừng để cánh cửa đập mà !

(Ông Uý-tị mở cửa và giữ chặt cánh cửa, ông Mô-rích vào, một người cụt-chiến sĩ cụt một cánh tay.)

Ông.— Võ mau ! gió gì dữ vậy ?

Mô-rích.—Ai cách một đụm dây gió còn dữ hơn, gần chỗ nghĩa địa, gió dữ quá, tôi tưởng giờ ấy có thể làm tróc nóc mấy con bò cũng được.

Mô-rích.— Bà,mạnh giỏi chăng ? Còn em, em không vào nhà mấy sao ? em làm phiền ban ngày chăng ?

Cậu.— Không, phiền ban đêm ; nhưng còn nửa tiếng đồng hồ nữa tôi mới đi.

(ông Uý-tị đương chỗ hai lý rượu mạnh với nước chanh)

Mô-rích.— (ngồi xuống cái ghế phô-tơi của bà Uý-tị mới). Cám ơn ông bà ở đây tốt quá há !

Ông.— Còn khá hơn chỗ khác.

Cậu. — Ở Ăn-độ chăng ?

Mo-rích. — Phải đa, ở trong hầm núi Si-tranh (Chitral), hai chun đứng ở dưới nước, trời mưa dầm dề, đứng dưới mấy cây mận của người bổn-xứ. Chính cái cảnh ấy nó đáng giá với cái mề-đay nầy.

..Da thật của thằng già Mo-rích nầy chẳng chắn lắm, có đem nấu làm cũng khó nấu cho mềm kia.

(Bà Uý-tị thì vá vớ. Ông Uý-tị thì để ly rượu chạ ! lướt mũi ông Mo-rích).

Mo - rích. — Cha chả ! Rượu Vích-ki ! nồng mà ngọt, thật vậy, tôi tới đây được chủ nhà trọng đãi quá (Mo rích dơ ly rượu lên) Nầy ! Chúc ông mạnh giỏi.

Ông. — Tôi cũng chúc ông.

Mo rích (ngó cậu Hê be). — Sao ! Em không uống sao ?

Cậu. — Không. (cười) Không phải tôi không muốn cụng ly với ông, nhưng vì cái việc làm của tôi, nên tôi không thể uống đặng. Với mấy thứ mấy mốc tôi trông coi, tôi cần phải vững lòng cẩn thận cái bàn tay tôi.

Mo rích. — Mấy móc. À ! mấy anh thợ mấy thật như mấy chủ thầy phán. Nào tàu hơi, nào tàu hoả thổi còi chạy như gió. Em tưởng những món ấy làm tôi lay-chuyển được sao.

Ông.— Nhưng mà, ông có trông thấy, phải không ?

Mo-rích.— Thật chuyện quái lạ đó ông.

Cậu.— À ! Phải, cái thuật phù-chú này rất mắc tiền đó. Cha nói có nhiều ý tứ thật.

(Người ta bóp chuông ngoài ngõ, gió thổi)

Ông.— Tin chớ, tin lắm chớ. Cậu — Nói đi.

Mô-rích.— Ấy là thuật phù-phép. Nhưng đừng cười nghe không ? Cậu.— Không, tôi không cười đâu. Chớ ông có đem theo đó không ?

Mô-rích.— Có thật chớ !

Cậu.— Đưa chúng tôi coi đi.

Mô-rích.—Ồ ! không có gì ngộ, bề ngoài là một cái bàn tay khô phơi khô. Đây nè

Bà.— (thụt lui).— Ô !

Cậu.— Đưa xem.

(Cậu cầm lấy)

Ông.—Ý. Thật mà, thật khô ráng mà.

Bà.—(run).— Kia, hãy nghe giờ thối k a kia.

(bà ngửi)

Ông.—(Cầm lấy bàn tay khỉ.)— Có cái gì đặc biệt trong cái bàn tay nầy ?

Mo-rích (vẻ nghiêm nghị).— Bàn tay nầy đã làm phép phù thủy rồi.

Ông.— Không lẻ !

(ông trả cho Mo-rích)

Mo-rích.— (có hơi suy nghĩ, nhìn xem bàn tay khỉ).— Phải, bởi một thầy phù thủy già cả, trong mười năm ông nằm co đồ suy nghĩ. ông nấu tỏ ra rằng tất cả các sự vật đều do nơi số mạng định ; tất cả vạn sự trên thế gian nầy đều có tiền định ; không sai tránh được những việc xảy đến, và có nhiều cái khổ cái nạn nó đến khuấy phá những kẻ cố gắng toan trốn khỏi cái mang lấy ấy. Cái bàn tay khỉ nầy được người làm phép phù chú, cho nên bàn tay người có thể lập mỗi người một điều ước vọng...

Bà.— Mà cái bàn tay ấy có quyền chứng giám những điều ước vọng ấy chăng ?

Mo-rích.— Phải.

Cậu (nhạo cười).— Nhưng mà ông Mo-rích, ông không chỉ cách dùng cái bàn tay ấy ra sao ?

Mo-rích.—Thật là dễ quá : cầm nó trong bàn tay mặt và đọc điều ước vọng của mình cho lớn tiếng

(ông ước dễ.— giọ thối)

Bà — Nín mẹ, đừng có cười chớ !

Mo-rích (vẻ nghiêm nghị hơn trước).— Nếu điều ước vọng có hiệu nghiệm thì trong 3 người phát nguyện sau rồi có thể lấy làm tiếc một cách cay đắng.

Ông.— Cách nhũng điều ước vọng nó hiệu nghiệm cách thế nào ?

Mo-rích.— Việc ấy rõ đến một cách rất tự nhiên, tự nhiên đến nỗi mà người ta tưởng là ăn rập với nhau lắm.

Hê-be,—Vậy sao, ông không làm thử ?

Mo-rích. — (ngửi một chốc) Tôi có thử chớ

Hê-be. — Rồi ba điều ước vọng ấy của ông có hiệu nghiệm không ?

Mo-rích — Có chớ.

Ông — Có người nào khác dùng thử không ?

Mo-rích. — Người chủ đầu tiên của cái bàn tay nầy.

Hê be. — Người ấy có được hiệu quả gì không?

Mo-rích. — Có chớ. Ba điều ước vọng của người đầu có hiệu nghiệm lắt ; hai điều thứ nhứt tôi không biết... Nhưng mà điều thứ ba.. Ấy là cái chết. Phải, bởi đó nên tôi mới lấy được cái bàn tay nầy đây.

(giọ thối mạnh,ngừng một chốc)

Ông. — Ông Mo-rích, vậy ba điều ước vọng của ông đâu?

Cậu. — Cái tay ấy bây giờ linh nghiệm nữa chăng ?

Ông. — Ông giữ bàn tay đó làm gì?

Mo-rích. — Vì tôi suy nghĩ, có một lúc tôi tính bán cái bàn tay ấy. Nhưng mà tôi không bán, tôi tưởng không thể bán được.

Cậu.—Tại sao ?

Mô-rích.— Vì nó đã là nguyên nhân của nhiều tai họa rồi. Vật thì ai lại muốn mua nó ? Có người không tin nó, có kẻ khác lại muốn thử nó trước khi trả tiền.

Bà.— Nếu ông có thể lấy ba điều ước vọng khác, hãy làm lại coi ?

Mô-rích (mặt mày tái cái bàn tay khỉ mà ông đang cầm trong). Thà nhịn ông liệng nó vào trong lửa một cách dữ dội) .—Không ! Tôi chẳng làm thử đâu.

Ông.— (thò tay vào trong lửa lấy cái bàn tay khỉ ra và nói) —Ông làm phép phù chú, cho nên ba điều ước vọng ấy chăng ?

Mô-rích.—Không để nó trong, tôi nó cho nó cháy, cái bàn tay quỉ quyệt đi.

Bà.— Quăng nó vào lửa đi.

(bà đưa dậy)

Ông —(ấy đo chút cái bàn tay ấy)

Mô rích (vô dữ). — Tôi không muốn tôi không muốn. Tôi vất nó lửa. Nếu ông giữ nó, sau có xảy ra chuyện gì ông đừng trách tôi nghe không ?

Tôi xin ông, vất nó đi.

Ông.— Không. Nhứt định, tao giữ nó phải không Hê-be ?

Cậu.— (cười).— Dạ, nếu cha muốn thì giữ lấy cũng không sao, tỏ trò chơi mà.

Mô-rích.— Đừ trò chơi à ?

Ô g.— (Nói cái bàn tay khỉ, bộ suy nghĩ).— Phải rồi chắc trò chơ.. phải.. nhưng tao tự tao.... nếu tao ước việc gì...

Mô-rích.— Tôi lạy ông, vì tình thân tr ược liều năm, ông coi chừng đa. Tôi cho ông biết trước, cho ông biết trước.

Bà.— (đề mấy cái ly trong tủ) là chuyện bịa đặt mà.

Ông.— Tôi thiết tưởng như vậy lời bà nói hữu lý. Chớ tôi có thể nào nước những việc quái lạ ? Coi nè... tôi ước...

Mô rích.— (Cầm cánh tay ông Uý tị lại).— Hãy coi chừng. Nè ông muốn ước chuyện gì phải là chuyện hữu lý mới được. Nè xin các người đừng ước điều nếu trên ghe tôi , tôi xin đi về cho rồi.—Ăn mứa tôi đãi ?

Cậu.— Tôi sẽ đi trong 2 phút nữa, tôi cũng đi một đường với ông. Ông không đợi tôi sao?

(Cậu đứng dậy, đưa áo mưa cho ông Mo-rích. Trời mưa và gió).

Ông Mo-rích (bận áo mưa). — Ô, thà gì tôi cũng chịu được, tôi cần dùng gió. và lại tôi không muốn dự. . . Nhưng mà tôi biết những việc mấy người làm khi tôi đi rồi . . . tôi biết hết...

Nhưng mà cái người đã biết trước rồ . . . Tôi lạy cáo người ở lại coi chừng !

Ông — Được, thôi ông già Mô-rích, ở gở tí làm chi (ông đưa tiền cho Mô-rích rồi nói tiếp) — Nè chầu lấy.

Mô-rích — Không, không, tôi không muốn vậy đâu.

Ông (áp phải lấy). — Sao lại kỳ cục. Lấy đi chớ.

(Ông mở cửa.— giọ thối).

Mo-rích. — Chào cả nhà tôi kiểu. Hết thảy — Phải..

Mo rích. — Quảng cái đó vô lửa đi mới nói với mấy người như vậy mà.

(Ông đi ra, bà Uý tị chôi mấy cái ly, ông Uý tị thì đóng mấy cánh cửa sổ)

Cậu. — Thật vậy, nếu chuyện nầy không thiệt hơn mấy chuyện khác thì tôi tưởng chúng ta chẳng cần sợ làm chi.

Bà.— Nầy ông, ông có đưa cho ý chút ít không.

Ông. — Ô ! cũng như không có hề, vì ý không muốn lấy rồi tao phải ép ý.

Bà.— Ông chẳng nên phá tiền nhiều hơn vậy . tốt hơn ông đưa cái bàn tay ấy về lửa, như ổ ý đã khuyên đó.

Hê-be (cười).— Nhưng mà, má ôi ! Coi kìa, mình ước sẽ giàu có sung sướng và nổi danh được, thì tôi gì mà liệng nó đi. Bây giờ cha bắt đầu ước làm vua nước Anh thử coi.

Bà.— Ôi mầy, đừng có điều luôn mầy.

Ông.— Nó nói có lý, người ta có thể thử luôn luôn. Tao có thể ước cái gì cho khỏi đau . . .(ông cầm vật ấy trong tay) Nhưng mà thật vậy. (Ông nhó chung quanh và cười) Tao không muốn gì hết.

Cậu — (hai tay để trên vai cha, ông thì nói).—Nầy cha:Nếu cha có thể xỏ cho xong một sợ mua nhà đó thì cha sung sướng lắm đó, phải bỏn ? Thôi, ước ba trăm đồng bạc đi, ấy là đúng số tiền cần của cha.

Ông (mỉa cười). — Có nên ước như thế không ?

Ông.— Ước đi, tôi lại đánh bắn đờn cho cha nghe.

(Cậu đi tới chỗ đờn Piano)

Ông.— Không, Hê-be, con đờn yên cái đờn, đừng phá nó mà.

Hê — (nhận vật nầy). Cha ước đi.

Ông.— Ừ thì . ước, thấy kệ, (ông cầm bàn tay khỉ, có ý hỏ người). Tôi ước có hai trăm quan tiền.

(Nghe tiếng lăn ào trên đờn, ông Uý-tị là lên một tiếng và bỏ rớt cái bàn tay khỉ xuống.)

Bà và Cậu.— Cái gì đó ?

Ông (ngó cái bàn tay khỉ mà có vẻ khinh bỉ).— Nó chuyển động ? Nó rung rinh.

Hê— Mà cha thấy chưa..

Ông.—Nó biết trong bàn tay tao như con rắn vậy.

Hê be(đi ngang qua, lượm vật ấy lên)—Má coi thử, nó khô rang, người ta cho là một khúc gỗ mà.

(Cậu đem để trên ống khói lò)

Bà.—Có phải trong ri ống tuồi ở tượng vậy không?

Ông.— Không có gì bề hết. Trời ôi. Nó lăng vào tao một cái.

Hê.—Muốn một gói. Tôi phải đi làm phiền ban đêm.

Bà.—Tao đi ngủ, sáng mai mầy đừng về trễ ăn cháo nhé; mầy có biết cha mầy không ưa chờ đợi không ?

Hê be.—Không, mà tôi đi về cũng như mọi khi; nhớ như vậy tôi chịu lắm. Thôi tôi đi-nè. (Cậu hôn bà, mẹ, rồi đi. Cậu lại gần, cha cậu dương ngồi suy nghĩ) — Nè !

Ông. — Nó rung rinh , nó Hê be.!

Hê be. — Tôi rằng mỹ cặp mắt thật lớn mà cũng không thấy tiền gì cả, và tôi cá chắc rằng không bao giờ có đâu. Có lẽ lắt nữa c' sẽ tìm được một cái hộp phơi trên cái cối nầm.

Ông.— Nó rung rinh Hê-be.

Hê be.— Ha ha ! Có một cọc khỉ treo trên nóc mùng nó sẽ ngộ chà đốm t ền.

Ông.— Tao xin mầy đừng dỡn mà.

Hê be.— Tốt, tốt. Trời ôi ; trời làm gì đây ? Tốt thật.

(Cậu bước ra. Ông đứng dậy, đi đóng cửa, ông đẩy hai cái then dưới còn hai cái then trên, ông đẩy cả hai, khó nhọc).

Ông.— Hai cái then nầy không chạy nữa. Thằng Hê-be không định sửa nó sao ?

Bà(trong buồng bước ra) — Ông đi ngủ chưa?

Ông.—Ừ, (ông cầm cái đèn leo lên thang lầu.)

HẠ MÂN

(còn tiếp)

Hoành Châu dịch

NÀNG GIAN-ĐA

Kỳ nầy vì nhiều bài, nên bài đại luận «Thế giới mai sau» Xin huỏn lại thứ bảy tuần tới.

KHI CÒN Ở DOMRÉMY

Hồi còn niên thiếu, tôi vẫn thường lại vâng những nơi sanh trưởng của nàng. Lúc bấy giờ tôi lại thích đi thơ thẩn ở dưới mấy cụm lá xanh trong rừng rú ở Lorraine. Chính đó là dấu tích vụn vặt của đời Cổ Lọa (*Gaules*) di truyền lại.

Tôi cũng như nàng, có nhiều lần lóng nghe tiếng rên hỉ rỉ rả ở nơi rừng hiu đồng quạnh, cho nên tôi mới biết nghe được những tiếng ở khoảng không gian, những tiếng ấy trong khi thanh vắng, nó chêm giác được nhà tư-tưởng và làm cho họ giác ngộ được nhiều cái chơn lý thiêng-liêng.

Bến khi trưởng thành, tôi có ý muốn bước theo dấu chơn của nàng, nên tôi mới thả gót phiêu lưu, đi hết chặng đường nầy rồi nghỉ, hết nghỉ rồi lại đi chặng khác. Tôi được trông thấy nào là cung điện ngày-nga, tức là nơi mà nàng được hoàng đế Charles tiếp kiến. mà nay đã biến thành một vật tân-thời, có một tường xiêu ; nào là thấy nhà thờ của con Fierbois là nơi nhà nàng lâm chầu chàng Charles Martel phải thọt lọ, mới gươm của chàng lại ; nào là thấy những cái động ở Courtinean là nơi mà nàng lo thần trọng khi còng bảo ; nào là thấy thành Orléans, Reims, Compiègne, là những nơi mà nàng bị vây, bị bắt. Không có một nơi nào mà tôi chưa nàng mà tôi không đến, để suy nghĩ một mình và than khóc một mình.

Sau khi đến thành Rouen là nơi mà nàng nàng bằng phương phát trên không-trung, đến đó tôi mới chịu dừng bước phiêu lưu của tôi lại.

Xưa kia, các tín đồ đạo Gia tô rủ nhau đến xứ Calvaire là nơi mà chúa Giê-su bị đóng đinh trên cây thập tự, thì nay cũng thả bước theo cái con đường thế thám kia, nó đi gần nàng Gian-đa nghỉa - đồng đến chốn pháp trường.

Mỗi đây, tôi về thăm làng Domrémy, tôi lại thấy cái tiệm nhà của kia là nơi nàng phát ra ba tiếng khóc để chào đời. Tôi còn trông thấy nào là cái phòng hẹp nhỏ, cái tủ quê kịch, cho đến cái nhà thờ mà nàng thường đến để cầu kinh. Tôi về đến một chỗ nàng vẫn tôn kính và ưa lại đó để tư tưởng mơ màng.

Thật là một cái quang cảnh làm thảm thanh tao, đáng làm một chỗ cho khách trần lục đến đó đó trầm tư mặc tưởng.

Hỏi vong linh nàng Gian đa ơi? Ta đương kiếm ở nơi đây những cái tư-tưởng nó đã bao phủ nàng và hơn nữa, vì ý tôi muốn quan sát con suối ở đó, tôi đến có đi ngang các sự vật đã chung cùng trong cái qua. Mỗi buổi chiều trong khi tư tưởng khoan hồng từ thiện nó nhẹ nhàng trong con người của nàng, như là ngủ. Tôi nghe như là tôi đã thấy thấp thoáng đâu đây những bóng dáng của người phàm gian lảm vơ vẩn đâu đây, như là tôi đã nghe những tiếng nói mơ hồ của người thế-giới vô hình thấp thoáng chung quanh tôi.

Kể đó, cậu kinh nó liền ông ẩn trong tâm con tôi mà phát tỉnh ra, đoạn tôi mới triệu thỉnh chơn linh của nàng Gian-đa đến, thì tức khắc tôi nghe như nàng đã ứng hiện với cái phàm. Ngọn gió liền rung rinh ; chung quanh tôi tưởng như có vừng hào quang chói rạng ; nhiều vì tiên nữ bay nhảy phới giữa đám tâm tôi ; một cái luồng sáng lạ thường từ trên không-gian rơi xuống.

Sự lạ thì nàng phán những lời nói đó tôi xin thành kính lục ra dưới nầy :

« Cái chơn-thân của người đã bay thấy đó'n chín tầng mây bạc và trực tiếp được điển quang của Thượng đế rước xuống cho nhà người.

«Hỡi vị ái-quốc chơn thành ơi ! người theo ta thì bao giờ cái chí khí của người cũng được đồi dào thêm mãi. Hãy thương mến nước Pháp rất yêu dấu kia, hãy sẵng lòng giúp ích nó thì ta ở trên ta làm vị hộ thần của người.

« Người có nghe những cái tư tưởng khoan hồng từ thiện nó nẩy sanh trong con người của người không ? Vì gần gũi với người Thượng đế mà ta tập tành được cái tánh biết dung thứ. Nhưng « những ý tưởng ấy chẳng phải làm cho ta trở nên bạo nhược đâu, mà trái lại nhờ cái ân điển ấy mà « lòng ta trong lòng ta nẩy thêm « được nhiều điều thần bí lực, nhờ « đó mà ta mới có phương mở « mang cho đoạt kẻ kiêu căng, « muốn chiếm đoạt lấy cái kỷ-niệm « của ta.

« Lại nữa, mỗi khi ta thức tỉnh « chúng nó biết đến ta. Tạo-hóa, « đấng « Cha chung », thì ta « nghe Thượng đế nói với ta « rằng : Hãy phò-hộ, hãy tỉnh « ngộ, mà không nên lần lộn với « những kẻ đã tác hại con. Nhưng « vì chưa tu nên muốn nhắc nhở « tâm lòng ái quốc thì chỉ biết « sự tha thứ cho những kẻ « đã giáo thiệp với mình thôi,

« Khi còn sanh tiền dưới phàm « gian, ta vẫn là kẻ thành tâm « tin ngưỡng, bây giờ ở nơi không « trung, ta cũng vẫn còn cái quan « niệm ấy và ta vẫn còn giữ cái « tánh hám cầu kinh. Nhưng ta « muốn sao điều niệm-tưởng của « ta được thong thả và không đình « lưu với một chút tư lự gì cả.

«Ta chỉ đi-truyền lại cái tâm của ta cho những kẻ nào biết coi ta như đứa con gái hiền hậu thành « của của Thượng đế, biết thương « tất cả chúng sanh ở trên giải « đất nước Pháp, biết lo đào tạo « cho đoàn chúng sanh ấy có « những mối ý tưởng về chữ nhơn, « chữ trực và chữ đồng. (Còn nữa)

MINH-CHÂU

.....Bà Gian-đa đối với phàm nhiều người Pháp, thì họ đều tin rằng bà là một bực thánh. Thượng-đế sai xuống phàm trần, để cứu nước của dân trong con người. Cũ-nhân là những người tự-do tư-tưởng (libres penseurs) muốn giảng-giải những công-nghiệp của vị nữ anh-hùng nước Pháp, bằng một cách thuần-lý, chớ không có trời phật thánh thần nào can-thiệp nỗi hết. Cũ nhiều người trong bọn tự-do tư-tưởng nầy, lại vì bịnh phe đảng, cùng vì lòng thù-chí là một, đứa con gái điền khùng nói thấy những sự quái lạ dường như trong lúc chăm-bao hay là mê-sảng vậy.

Song trái lại, những người theo đạo Thiên-chúa, thì tôn kính bà như một bà thánh, xin đức Gia-hoàng La-mã phong thánh cho bà, đền đài sự tôn-kính bà, ngày nay mỗi năm có lễ kỷ-niệm bà, là một lễ chung cả nước Pháp. Họ tin rằng bà đang lãnh đức Chúa-Trời hiển linh phán-bảo để cứu quốc độ dân.

Tả nên bài lăng-sử sự tin tưởng bà Gian-đa là thánh trên Trời sai xuống, có thiên-thần theo ủng hộ giúp sức, đạy lời ăn tiếng nói và chỉ cách bày binh giản trận cho bà, không phải là gì cũng đến tin tưởng như thế đâu. Là vì đời nay là đời khoa-học, người ta ít tin những sự thuật thần thoại như xưa.

Ông Léon Denis có viết ra một cuốn sách, văn-chương thật là tuyệt-diệu, thuật chuyện bà Gian-đa ý có đem một cách biện-bạch khác để giảng-giải về thần-thế sự-nghiệp của bà ; những cái lý-thuyết của ông không trái với lòng tín-ưởng của người đời nay, mà lại còn giữ nguyên sự thật ở trong lịch-sử ngày xưa. Thầy chuyện lạ văn hay, cho nên tôi dịch một vài chương ở cuốn sách quý bán của ông Leon Denis ra đây để hiến độc-giả coi.

MINH-CHÂU

Văn học tập-chí

Chủ nhiệm DƯƠNG TỰ QUÁN
Chủ bút : DƯƠNG BÁ TRẠC

Do Đông tây Ấn-quán, số 193, phố hàng Bông (rue du Coton) Hanoi xuất-bản.

Mỗi tập 112 trương giá bán 0 $ 35 Mua chung 12 số giá 4 $ 00

Văn học tập-chí

(Tiếp theo)

người Tây vẫn cho cái học Pháp-học của mình chỉ là cái học con khướu con vẹt đấy. Ấy, bỡ vậy học của mình mà chuyên theo văn học của người thì có cái lẻ là như thế.

Nước ta ..... ở vô một cái cảnh ngộ riêng : trước kia mắc phải cái nạn nội thuộc Tàu đến gần mười thế kỷ, người Tàu cai trị thì mình phải theo văn học của Tàu, biết chữ Tàu-học sách Tàu, văn chương nhứt nhứt theo Tàu cả ; thành ra mình nói tiếng nói riêng mà không có văn tự riêng, hay là tạo giả trước cũng đã có văn tự riêng mà về bề bước theo văn học của Tàu, văn tự riêng của mình bị lần lần tiêu diệt mất. Văn tự không có, nên tiếng nói riêng của mình tuy vẫn có, mà chẳng có gì ghi chép được, chẳng đem dùng vào giấy tờ công việc, vào văn bài sách vở được, chẳng từng có trao đổi chải chuốt, sửa sang sắp đặt, gom góp chính đáng gì đến cả, chẳng thành văn thành vẻ, chẳng thành ra có phép tắc có ý-nhị, có tình hoa gì cả, mà dần nói chúc gần dựng có được một nền văn học của mình.

Song trời sanh ra cái dân tộc nào thì sanh-thành cho sinh-trưởng tự ở trên miếng quốc thổ nào, giữ phần của thật, không phải là một dân tộc quá ngu hèn. Trong cái tiếng nói riêng của mình vẫn đeo đẳng được có cái quốc hồn rất tinh tao, vẫn hàm súc được có cái quốc túy rất bền chắt. vẫn biểu lộ được có cái quốc hoa rất đẹp đẽ tốt tươi, ...

..... Chính đương tác cái thân minh yêu nhứt, có mấc trong cái quyền Tàu, mà cái giọng thiên-lài đón đã thanh tao, vẫn bật ra được nên những câu phương ngôn tục ngữ, ca hát phong rao ; vẫn cũng tom góp được một cái kho chữ rõ vẻ, mẹ nói con theo, anh truyền em thuộc. »

(Còn tiếp)

Dương-Bá-Trạc

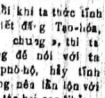

Văn học tập chí

Chủ nhiệm DƯƠNG TỰ QUÁN
Chủ bút : DƯƠNG BÁ TRẠC

Do Đông tây Ấn-quán, số 193, phố hàng Bông (rue du Coton) Hanoi xuất-bản.

Mỗi tập 112 trương giá bán 0 $ 35 Mua chung 12 số giá 4 $ 00

Pharmacie de l'Indochine

NGUYỄN-VĂN-DẦN dit NGUYỄN-KHẮC-DẦN
PHARMACIEN DE PREMIÈRE CLASSE
Ancien élève du collège Chasseloup-Laubat

(NHÀ THUỐC ĐÔNG-DƯƠNG)
MỚI KHAI TRƯƠNG TẠI SAIGON 132 ĐƯỜNG D'ESPAGNE
(Góc chợ Bến-thành)
có bán đủ thứ thuốc Langsa và bào chế theo các nhà thuốc tây khác

NHỨT HẠNG BÀO CHẾ SƯ
Y-VIÊN THÀNH LYON
CỰU HỌC-SANH TRƯỜNG BỔN-QUỐC

Thể-thao

ĐÁNH VỚI

Kid Butsie cùng không thắng được Sosa

Cách một tháng trước, võ sĩ Mỹ là Kid Butsie đã thua points Sosa, bị đánh tơi bời hai lần, song cả ba lần đó đều ngồi giây được cả. Anh là một lần không chịu rời lại nói lằng đó Butsie tập dượt Corre trở qua Nam kỳ lần nầy không được mấy gì đúng đắn, nên dù thua là phải, song lần nầy khá hơn nhiều, cố gắng Sosa phải bị bại trước hơn mấy lần trước song chỉ sẻ hiệp thứ mười. Thật sự thì Kid Butsie cũng không hơn gì lần trước, chỉ Sosa kém hơn vì anh võ sĩ Mỹ ấy đánh gần không cần đánh trường giang. Ai cũng biết Sosa đánh gần vỡ lồm mà miếng nghề của anh võ sĩ Philippin là mấy thoi : Sw ng đánh xa mà thôi. Nên Butsie biết rõ lẫn mỗi nẫy lần đánh là mỗi lần tìm thế xáp với mình không chịu đứng xa như lần trước nữa.

Sosa cũng biết mình đỡ hơn trong cách chơi ấy, nên ôm niu và để tay không cho Butsie đánh được lâm cho anh võ sĩ Mỹ tức mình lắm mà khán giả ở ngoài cũng ta ó lên nữa. Hết cuộc thì Butsie với Sosa lại huề nhau song trận đánh coi không vui mắt chút nào và không đáng làm trận lớn hơn hết trong bodi đánh võ nầy. Kid Butsie đánh tệ chỉnh hơn trong chắc chắn hơn song chịu đòn dỡ lắm. Đó là cách đánh của tài tử chớ không phải của hạng nhà nghề. Hai cách đánh khác nhau xa cho đến Eagans võ địch toàn cầu về hạng nhứt tử công không tránh khỏi chỗ khuyết điểm fv. Ai có coi Eagans và Kuntz Hansen đánh thì thấy cái cách đánh của tài tử và của nhà nghề khác nhau nhiều lắm.

Bộ nẫy tưởng đâu Sosa được sung sức lắm không ngờ hay đỡ không chừng, khi thì đánh thiệt giỏi khi lại nấu kéo như một anh võ sĩ mới lên võ đài lần đầu. Trận Sosa Kid Butsie nẫy làm cho nhiều người thất vọng lắm và trận tái chiến nữa chắc ít người đi xem lắm. Kid Butsie vẫn chưa bằng Dupré Nagelin và Ayot là 3 võ sĩ đã từng gặp Sosa mấy năm và trước.

Võ sĩ Mỹ nẫy không thể nào đánh lại Sosa được từ đây về sau vì đối với một võ sĩ không sung sức như Sosa hôm kia mà không thắng được thì bao giờ mới trong phục thù được cái trận đã bị một thắng trước ?

Young Aman cựu vô địch Mã lai đánh ngã Young Porthos hiệp đấu với sĩ ấy cũng còn đẹp song mỗi lần bị Young Porthos không phải đánh dỡ song có nhiều khi đánh ngã là một sự thành linh không phòng bị phải thua. Tuy Young Aman cân nhẹ hơn song mỗi đòn đá công kích kịch liệt không để cho anh võ sĩ kia có ngày giờ chống cự lại. Một thoi võ bụng là đã thấy Young Porthos tê xiểu rồi lộ ngay chỉ nữa và sẽ được toại lòng.

Aman sẽ đánh với võ địch Mã-lai bây giờ là Nicky Sullivan, một võ sĩ lợi hại cũng như Bud Wedley tại Tịnh châu. Trận nầy có lẽ là trận lớn hơn hết. Trong mùa đánh võ nầy với Nicky Sullivan sẽ qua tới đây cuối tháng Avril.

Litors đánh ngã Corre. Lúc sau nầy Corre yếu lắm tuy đánh Corre trở qua Nam kỳ lần nầy hơn mấy năm trước nhiều ấn. Litors tuy không lẫn phết gì hơn mấy lần trước song chỉ sẻ Corre cũng chịu đánh không nổi mà phải đổ vào hiệp thứ nhì.

Hai trận đấu khá hơn mấy trận kia mấy buổi đánh võ trước. Connon với Langlais huề nhau Manfis cũng huề Le Lay. Nhưng cái huề cũng có hơi hiệp Le Lay với tử đầu đến cuối Le Lay đánh trội thường hơn.

■ ■ ■

TỔNG-CUỘC THỂ-THAO CHOLON

Cuộc tranh Coupe Ng. chiêu Thông

Đã hai phen rồi, chúng tôi sắp đặt cho hai hội Saigon Sport và Etoile de Giadinh gặp nhau trong độ chót về giải thưởng « Nguyễn Chiêu Thông » tại sân Cholon.

Chương trình định xong, chúng tôi đã thông tin cho các báo, mà tới ra các ngài hâm mộ banh tròn mà không có trận banh nào mà xem. Chúng tôi xin chịu lỗi.

Duyên do bởi giải thưởng « Nguyễn Chiêu Thông » là một giải thưởng rất đích đáng, giá đến ngàn bạc cho nên hai hội nầy, những lo chỉnh đốn cho toàn đội chiến tướng mà không giảm bớt sức tranh như các trận thường, cho nên phải xin dành đài mải.

Saigon Sport thì đã lấy đặng một cắm rồi. Năm nay còn quyết giờ cái chánh đồng « Hai con ngựa người », không cho lọt vào tay địch.

Còn Etoile de Giadinh, đã hai phen bị Saigon Sport đoạt giải thưởng « Triệu văn Yêu » và « Challenge Héraud » lại càng quyết gỡ danh tiếng trong trận nầy. Đặng cho cái Ngôi sao chiếu lại một chút

Chẳng biết lấy chi đáp cái lòng huề cổ của các ngài, Liên-Hiệp Hội (Clubs Réun s) và T.C. Cholon tin hiến hai trận đuợt sau nầy các ngài xem giải muộn.

Trận Saigon Sport Etoile de Giadinh nhứt định ngày chúa nhựt 17 Avril 1932 sẽ đá tại sân Cho Lớn đầu thế nào cũng không đình nữa.

Ngày chúa nhựt 10 Avril 1932 tại sân Cholon

Trận đầu :

Verdun Sport c. Palikao Sport

Trận sau :

La Générachjne c. Etoile de Giadinh

TRƯỜNG TƯ VĨNH-VIỄN

38-40 Rue Vanvo eunoven Cholon

Sáng lập từ năm 1926, có nuôi học sanh năm nữ học trong hộc ở ngoài vào học. Dạy thi lấy bằng và sơ học. Mỗi năm số học trò được chấm đậu rất nhiều. Được đồng bào hoan nghinh và khen tặng. Nên giao con cho trường tư Vĩnh-Viễn thì cha mẹ khỏi lo ngại chi nữa và sẽ được toại lòng.

Sẻ trọng thưởng !

Quí vị nào có lượm được :

Một cái giấy phép săm súng
Một cái giấy phép cầm tay bánh xe hơi.

Một cái giấy thuế thân

Của ông Nguyễn Hữu Lượng, tương-y Bổn-quốc xin đến đến nhà thương nuôi con nít ở góc đường Chasseloup Laubat và Verdun (Chợ đũi mà giao lại cho người chủ thì sẽ đặng thưởng tạ ơn đáng.

Việc thế-giới

Hòa không hòa, đánh không đánh

Cuộc Hòa-nghị ở Thượng-hải thật là chuyện rối dây thun. — Người ta muốn giao lại hội Vạn-quốc xử. — Tưởng giới Thạch bị công-kích là bợ đỡ Nhựt-Bổn. — Trên Mãn-Châu, quân Nghĩa-Đông và quân Nhựt vẫn đánh nhau hoài.

Tưởng-giới-Thạch đáng nghi thiệt

Theo tin báo *Dépêche* thì bữa hôm kia, Trần-hữu-Nhơn là cựu Ngoại-giao của chánh phủ Nam-kinh tuyên bố với người ta, nói rằng Tưởng-giới-Thạch muốn trốn lánh trách nhiệm, và nhường bước cho Nhựt, cho nên để cho Nhựt đắc thế, bọ mới dám yêu cầu cái sự lập ra một tô-giới trung-lập nữa ở Thượng-hải.

Trần-hữu-Nhơn vốn là người bù nguyện hộ Tưởng lâu lắm. Trần văn cho là Tưởng bợ đỡ Nhựt-bổn. Có một lúc Trần-hữu-Nhơn qua Nhựt bổn chơi, kế về chánh sau thì Nhựt xâm chiếm Mãn-châu, bởi vậy hễ nâm ngoái có dư-luận nghi rằng Trần âm mưu với Nhựt sao đó.

Trần hữu Nhơn

Trần tức mình lắm, không biết sao mà bảy tỏ. Tới hỏi mới rõ. Trần ra lảnh bộ Ngoại-giao, thế cho Vương-chánh-Đình, thì nhứt định chủ trương việc tuyệt giao và khai chiến với Nhựt, nhưng bị Tưởng-giới-Thạch cản đi, vì thế Trần bực mình từ chức. Song cũng như việc đó, mà bây giờ người ta mới biết rõ Trần không có từ thông gì với Nhựt cả : trái lại, họ Tưởng bợ đỡ Nhựt thì có lẻ.

Thiệt vậy, họ Tưởng khá nghi lắm. Từ lúc có việc Mãn-châu họ tới vụ Thượng-hải bảy giờ, ông Tưởng ra bộ ngoài thì rầy nói cự Nhựt tới cùng, mai nói, sửa soạn ra trận, mà kỳ thật ông chưa hề xa ba Tổng-Mỹ-Linh ra khỏi nước, chưa dám ra mặt chống cự người Nhựt.

Rất đỗi Đông-bắc đã thua cho, ông làm lơ : và đạo binh thứ 19 quyết định đánh lại binh Nhựt, thì họ Tưởng lật đật sai Cô Chúa Đông đem đạo binh thứ 88 tới Thượng-hải, cốt ý ngăn trở Thái-đình-Giai đừng cho binh Nhựt. Không để tới nơi rồi. Cô Chúa Đông không chịu lịnh của Tưởng, trở lại hiệp với Thái-Đình-Giai mà cự Nhựt. Chớ chính Tưởng thì không có ý gì hết.

Lại nào là những tin nói Tưởng chịu khuất phục Nhựt, mười đã nhận chức Quản-sự chủ tịch, phần là cuộc hòa nghị phải hủy bỏ nay mai ra lịnh đánh Nhựt ; nào lá tin nói Tưởng đã thân hành ra Côn-sơn đốc chiến, v.v. đều là tin đồn cả thôi, chớ thủy chung Tưởng không động chạm gì đến người Nhựt đâu. Người ta cho Tưởng là người bợ đỡ Nhựt là vì thế.

Ban ủy-viên chuyên-môn

Cuộc hòa-nghị ở Thượng-hải vẫn còn nói thôi mãi.

Bữa thứ năm, ban ủy-viên chuyên-môn (*comité des experts*) nhóm lại, cũng không làm nên việc gì. Bởi vì đại-biểu Tàu không chịu cho quân Nhựt rút về đóng ở hướng Nam Tô-châu và Phố-đông (Putung). Kỳ rút binh thứ nhứt mà còn lôi thôi như thế, chỉ tới khoản Nhựt rút binh đi lần thứ hai, làm sao mà bàn tính cho động.

Nhóm hoài ! Nhóm mãi

Thượng-hải 7 Avril. — Hội nghị đình-chỉ ên nhóm lại.

Phiên nhóm cũng chưa thấy giải quyết được vấn-đề định bạ ngày giờ về hai khoản Nhựt rút binh. Vấn-đề nầy là vấn-đề khó nghĩ hơn hết trong cuộc hội-nghị nầy.

Tiểu-ban quân-sự củng nhóm

Tiểu ban quân sự cũng nhóm nữa, để bàn về « khu vực đóng binh » là nơi quân Nhựt rút về đóng tạm một tháng kể sau khi ký tờ đình chiến. Họ đóng tạm 5 dặm, chờ khi nào định ngày giờ xong, thì rút hết vào công-cọp tô-giới.

Bữa nhóm nầy, đại biểu Tàu không chịu cho quân Nhựt rút về Ngô-tùng, nghĩa là quyết không cho Ngô-tùng lọt vào khu vực đóng binh » tạm.

Chắc củng ăn trợt mà thôi

Hội nghị định nhóm luôn tới bữa thứ bảy nầy, vì cái khoản tối yếu là khoản Nhựt rút binh vẫn chưa giải quyết được.

Sứ-thần Trùng-quang định thông tin cho chánh phủ Đông-kinh hay.

Còn Quách-thái-Kỳ, làm đầu toán đại-biểu Tàu ở Hòa-nghị có tuyên bố rằng :

« Không có một vị đại biểu Tàu nào lại chịu thô tay ký vào bản điều ước mà không có nói rõ ngày giờ nhứt định của Nhựt rút quân vào công-cọp tô giới và ngoài tô giới. Ngoài đó, còn hai vấn-đề phụ-thuộc : là vấn-đề Nhựt đóng binh tạm ở Ngô-tùng và vấn-đề Nhựt xin chỉ rõ cho quân Tàu đóng ra mặt trận, ở mũi Tô-châu và ở mé sông Huỳnh-phố đến hướng đông. »

Nghe Quách nói quyết như thế nếu Nhựt không nhượng bộ cho Tàu, là Tàu cũng không phục Nhựt, mười phần là cuộc hòa nghị phải hư rồi.

Nếu không xong, thì hội Vạn-quốc xử

Đại-biểu bốn nước Pháp, Anh Ý, Mỹ tuyên bố rằng nếu phiên nhóm bữa thứ bảy nầy mà không xong, thì lại giao lại cho Vạn quốc hội xử lấy. Vì hội nghị Hoa-thinh-đốn là do theo tờ giao-ước Vạn quốc mà thôi.

Vậy mà không gây cuộc thù nghịch lại đâu

Đại biểu Hoa Nhựt cũng đồng thanh tuyên bố rằng nếu hội nghị có bỏng thì hai bên cũng giữ gìn, chớ không để cho chuyện nghịch-thù trở lại nữa đâu.

Nói vậy chớ biết đâu chừng hai bên quân-sĩ muốn đánh nhau để giải-quyết việc phải quấy.

Ban Điều-tra lên Bắc-kinh

Tin ở Nam-kinh nói ban Điều-tra Vạn-quốc đã lên quan sát tỉnh Jehol ở Hán-khẩu rồi. Ban Điều-tra đi Pukow hôm chiều 7 Avril rồi thẳng tới Bắc-kinh đó lên Mãn-châu.

Nhóm ở Lạc-dương

Bữa thứ năm 7 Avril, Hội-nghị Cứu-quốc đã nhóm ở Lạc-dương để bàn cách đối phó với quân Nhựt.

Bắt bọn độc-lập ở Áp-bắc

Ngô-tri-ết-Thành là Đốc-lý Tàu ở Thượng-hải ra lịnh bắt hết bọn người Tàu nào toan theo Nhựt xúi giục tổ chức ra cơ quan tự trị ở Áp-bắc, mà lên cầm quyền. Vì Áp-bắc tuy nay còn dưới quyền kiểm soát của quân Nhựt, nhưng vẫn là đất của Tàu, nếu bọn người Tàu ngồi lập chánh-phủ độc-lập là bọn bán dân nhục nước.

Hay tin nầy, bọn người Tàu về đầu chối rằng cuộc mưu sự Áp-bắc tự trị đây không phải tự Nhựt xúi dục.

Máu chảy trên đất Mãn-châu

Về đường xe lửa Đông-Mãn, quân Nghĩa-đông Tàu và quân Nhựt đánh nhau một trận không kể sống chết. Trận ấy, quân Nghĩa-đông chết hết 500 và bị thương tới 3000.

Còn bên Nhựt có 9, 10 vị quan võ tử trận và 26 người trọng thương.

Tin nói, sau khi đao binh Nhựt do Đa-Môn chỉ huy, lấy được Fanchan rồi, kéo lên phía đường xe lửa Đông-Mãn gặp quân Nghĩa-đông lên mới có trận nẫy vậy.

Sao lại từ chức đi

Công trước Uchida, người Nhựt làm hội trưởng công-ty xe lửa Nam-Mãn không rõ vì sao đánh điện cho chánh - phủ Mãn-châu mà từ chức. Kế đó ông phó hội trưởng Iguchi cũng thôi việc làm.

Lạ ! Sao hai ông nẫy lại từ chức đi. Có nguyên nhơn gì trong không ?

CHỖ ĐỊA - LỢI NÊN MUA LẤM

Bán 18.700m2 đất châu thành tại phố tại Vũng Tàu (Anh Sp) Mặt tiền phía Đông dài 150m 12 đường Cap à Saigon. Một Bắc đất 125 m tại góc đường Mỹ, mặt số 1. thẳng ra Bãi Bải-Sau. Địa cuộc tốt đẹp, mát mẻ, ngọn gió tự phía thổi đâu-Sớm, tính chỗ nầy ít năm nữa đào thổ, lợi thập bội) Bớt chắc vậy—Muốn mua hỏi chủ đất là M. Phạm-văn-Thông, Propriétaire à Paulowlh—Baria (ville).

Giá Gạo

GIÁ LÚA

tại Cholon ngày 8 Avril 1932

LÚA

Mỗi tạ 68 kilos

Gocong	2.29	Omon	2.21
Ba tre nastr.	2.32	Cairang	2.24
M tho	2.20	Thot-Not	2.21
Cai-be	2.21	Longxuyên	2.22
Vinhlong	2.30	Chândoc trắng	2.00
Sadec	2.21	— Đỏ	1.90
Lan-Chang	2.22	Tanchâu	1.80
Cang-Long	2.23	Sadec trắng	2.00
Tânan		— nếp	1.90
Travinh	2.23	CAOMIEN	
Sai-tan	2.24	Battambang	2.02
Sachieu	2.24	Banam	2.00
Rachgia	2.26	Soai rieme	
Bacdieu	2.25	Cuvda	2.80

GẠO

Mỗi tạ 60 kilos

Gạo N° 1	3.45	Tấm	3.45
Gạo N° 2	3.40	Tấm	3.25
Cám	1.30		
Tấm	1.4	Bột	3.40
Cám gạo			0.00
Phụ			2.50

Giá lúa không lên không sụt trong 3 ngày rày.

Tin tàu

TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Chantilly	1er Avril
Porthos	5 Avril
Dalny	4 Avril
Yalou	11 Avril
Cap Tourane	16 Avril

Ở Tây về Nhựt qua

Félix Roussel	1er Avril

Ở Trung-Bắc-kỳ về

Kouangsi	12 Avril
Cap Varella	5 Avril
Claude Chappe	3 Avril

Ở Singapore về

G.G. Merlin	1er Avril

TÀU ĐI

Sang Pháp

Félix Roussel	5 Avril
Kougsinville	2 Avril
Cap Varella	9 Avril

Ra Trung-Bắc-kỳ

Claude Chappe	7 Avril
Dalny	7 Avril
Chantilly	3 Avril

Đi Tàu ở Nhựt

Porthos	9 Avril

Đi Singapore

Chẳng còn bao giờ lo sợ

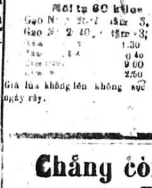

Thuốc ho giấy bạch của ông Châu-thọ-Như nhà thuốc Bảo-an -Đường tại chợ Govấp, rất thần hiệu, thuốc ho nầy đều bằng thuốc ho quán thần được.

Sớm ông, đờn bà và con nít từ 5 tuổi đều dùng được cả. Ho cảm ho gió, ho phong mà phát ra ngứa cổ ho có đem khè khè trong cổ, ho sáng khu, ho tức, ho ra huyết, ho lỗn, ho bịnh già lâu năm làm việc yếu sức mà sanh ra ho, các chứng ho lâu hay mau, thuốc ho nầy đều trị được cả.

Uống một hoàn thì thấy hiệu nghiệm liền, có gởi bán nơi các nhà giấy xe điện (gare) có treo giỏ heo thuốc chỉ cách dùng kỹ lưỡng.

Giá tiền 1 hoàn 0$10 Mỗi hộp 20 hoàn 1$80.

Bổn hiệu cũng chịu gởi thuốc bằng (sách âm tốn gởi ngân-tại nhà giấy (récipeutre remboursement).

Như chư quí vị có gởi thơ hay gởi mandat lại mua thì đề tên như sau đây :

BẢO-AN-ĐƯỜNG. Pharmacie Asiatique
M. Châu thọ Như Govap — Giadinh

MUỐN BÁN

Cái xe hơi mui kiểu Fiat 7 CV máy mới còn tốt, mới chạy có 28.000 cây số chữ nhơn cầm tay bánh luồn luồn.

Giá 750$00 Hỏi tại số nhà 41 đường Legrand ère.

HÃY DÙNG XÀ-BONG NGUYỄN-HỮU 3 NGÔI SAO TỐT MÀ RẺ

Phát-Minh Khách-Sạng

TÂI SANH

Ở gần cầu Ván-kỳ

(Giadinh)

Kính cùng lục-châu quí khách đặng hay, kể từ ngày 9 Avril 1932 tôi sẽ khai trương cái Khách-sạng hiệu Phát Minh của tôi lại ở gần cầu Ván Kỳ (Giadinh). Bấy lâu nay chỗ nầy kêu là Đức Thành. Hưng khách sạng, bây giờ tôi sửa đây chỉnh đốn lại tầng hồi, phòng rộng rải sạch sẽ, bồi sai khiến nhậm lẹ. Có bán rượu và đồ ăn lại có chỗ muốn xe hơi, mỗi việc đều sẽ đặng vừa lòng quí khách. Cảnh phòng ở nhằm nơi thanh tịnh và mát mẻ. Tôi đâu dám phô trương cho quá lẽ, song lục châu quí khách ngày xưa ai đã có đi bước đến Phát Minh Khách Sạng của tôi ở đường Pierre số 33 (Dakao) thì cũng đều đặng vui lòng và nhắc nhở.

Trước sao, sau cũng vậy nhờ ơn quí khách chiếu cố, tôi rất đội ơn.

N. T. Phát

Tại tòa Saigon

THUỐC XỔ hiệu NHANH MAU là một thứ thuốc xổ để nhứt hay. Tôi có đem cấu chứng tại tòa Saigon. Ai làm giả mạo sẽ bị tội nặng. Quí ngài mua thuốc xin hãy nhìnnh cho kỹ cái hiệu và hình trong bao thuốc, thì khỏi lầm đồ giả. Giá mỗi gói 0$20. Có gởi bán khắp nơi. Saigon có bán nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính góc chợ mới các gare xe điện và các nhà buôn, mua đi bán lại huê hồng 30/0 sở phí phần tôi chịu.

Xin đề nơi M. Ng.-văn-Phỏ, boite postale N° 63 Saigon.

Cô năm Phi

đối với

dầu Thiên-Hòa

Khi tôi đi bên Pháp, đọc-đường gặp sóng to, gió lớn, thổi tắt ít hạp với người mình mắc dầu, nhưng nhờ dầu Thiên-hòa là món thuốc hay, đã nhiều phen cứu giúp.

Năm Phi

DẦU THIEN-HOA

TRỊ BÁ CHỨNG

(hiệu con nai)

của nhà thuốc

THIEN-HOA-DUONG

208 RUE DES MARINS CHOLON

Nhắc lại cuộc tranh luận Vinh Quynh

(Tiếp theo trang nhứt)

L'octroi d'une constitution à cet état de fait pour en faire un état de droit, c'est à dire le doter d'une représentation de forme adéquate à l'état actuel de son évolution.

(La souveraineté française sur cet état est un fait acquis, il reste à fixer la forme sous laquelle elle doit s'exercer, en même temps que les rapports politiques financiers et économiques à établir entre la grande mère patrie et son vassal.

Pour la détermination du système représentatif de la fédération et des assemblées régionales, il y aurait lieu de procéder préalablement à l'établissement d'un régime électoral, à une analyse de toutes les forces actives qui contribuent à la vie collective de l'état de tous les intérêts légitimes, de toutes les aspirations de façon que forces intérêts et aspirations participent chacun dans la juste mesure à la vie nationale...)

Rải bàn thêm về việc tổ chức toàn quốc hội nghị, ông Vinh nói :

... Trong toàn quốc nghị viện thì cứ tùy theo cái độ lượng hiệp tác thiệt thà mà tuyển nhiều hay là ít :

1° đại biểu cho quyền lợi nước Pháp và của người Pháp,

2° đại biểu quyền lợi riêng từng xứ.

Việc tuyển cử thì xứ nào cứ theo lệ thường xứ ấy, một điều đáng lưu tâm là phải theo trình độ tiến hoá riêng từng giống dân mỗi xứ và phải trọng cái quyền tự lập của người ta. (*Dans l'assemblée nationale seraient représentés dans la juste mesure de leur collaboration nécessaire et effective : 1° les droits de la France, les intérêts français, 2° Les peuples autochtones, chacun suivant son mode de représentation naturelle, en tenant compte de l'état d'évolution spécial à chaque groupement ethnique et en respectant le principe du droit absolu des peuples de disposer d'eux-mêmes et de réaliser leur destinée*).

Theo ý ông Vinh thì bản chương trình của ông có thể dung - hợp được cả các chí hướng, dầu là cách mạng hạng nào cũng vậy, nếu đã thiệt tâm lo việc cải-cách thì phải cho là chánh đáng.

Đào-Hùng.

(Còn tiếp)

Thái-tử Ghika nước Roumanie bay tới Saigon bạ xuống mà không ai hay biết cả

Mấy bữa trước, đã có tin một phi-công nước Ru-ma-ni bay qua Saigon, nhưng không biết hôm nào tới.

Chiều ngày thứ năm hôm kia lúc 4 giờ, có một chiếc máy bay là loại hạ xuống sân Tà-sơn-Nhứt làm cho những người ở sở máy bay ấy cũ tây lẫn ta đều lấy làm lạ lùng ngạc nhiên. Rồi đó trên giàn bay có một người ăn mặc tử tế mạnh bạo, bước xuống hỏi thăm có phải là sân máy bay của Saigon không ?

Thì ai cũng trả lời là phải sân Tân-sơn-nhứt. Người đó là hoàng tử Ghika nước Ru-ma-ni đi du lịch mà không thông tin cho chánh phủ đây biết.

Hoàng tử Ghika hiện nay ngụ tại nhà hàng Continental. Ngài bay từ Ru-ma-ni qua Xiêm, rồi khỏi bánh từ Bangkok hồi 10 giờ sớm mai hôm kia thì đến 4 giờ chiều tới sân Tân-sơn Nhứt, tính ra mỗi giờ bay được 200 cây số.

Chiếc máy bay của hoàng tử Ghika bay đây là của riêng vua Caro nước Ru-ma-ni. lấy cái tên nhà nghị mất của vua ở Simaia là *Foisol* mà đặt tên cho chiếc máy bay ấy.

Hoàng tử Ghika tính ở Saigon hai ngày, sớm mai mai đây cất cánh bay trở về kinh, thành Bucarest, xứ Ru-ma-ni, ngài định thử sao năm tuần rồi thì tới nơi.

« Nghĩa chúa ăn vua »

(*Dieu et Patrie*)

Bạn hát « Thiên-hoá-Ánh » đã ra mắt đồng bào bằng thứ tuồng này, được công chúng hoan nghênh lắm lắm.

Sẽ diễn tấn tuồng nầy lại, cùng tại rạp hát Tandinh, ngày thứ bảy, 9 Avril 8 giờ tối, và chủ nhựt 10 Avril, 5 giờ rưỡi chiều, đặng giúp Thánh đường Tâyninh.

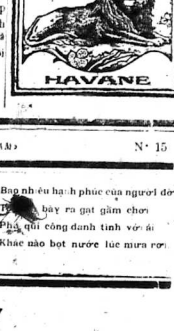

Thơ viện học đường

(*tiếp theo trang nhứt*)

sách về nhà lật qua lật lại xem chán rồi đem vô trả. Ông có biết chăng hỏi ông Hanh? Tôi nói thiệt việc ở học đường là nơi hội ngộ của mấy ông trình độ học thức tà cao, là cái rừng Pháp văn của các ông đó, là bởi tôi cần cứ ở đó mấy đây.

Ông bắc cái ý việc trích trữ báo chí ở học đường rằng việc đó là ngoài cái chương trình giáo dục ở học đường ngày nay, rằng báo nước ta không có tôn chỉ chi định tăng đề giáo hóa trẻ em, cho bằng cái chương trình của ông đang thay theo. Thật ông giáo Hanh xem cái giá trị của báo chí có nữa còn mất mà thôi. Ở ta không biết bao ông không chịu biết rằng ngoài tin tức xảy ra trong năm châu bốn bể, báo chí lại còn có bài đại luận văn chương, chánh trị kinh-tế v.v. có ảnh hưởng lớn đến tinh thần trí thức hơn mấy cuốn sách ấy kia mà ông đã kể. Lấy ngay văn đề chữ quốc ngữ, văn đề Việt nhứt tiếng Việt nam đã làm cho trên đàn ngôn luận sôi nổi cuộc bút chiến năm xưa, thì biết báo chí có quan hệ cho sự giáo dục ở học đường lắm lắm.

Tuy biết báo chí nước ta còn ở vào thời-kỳ ấu trĩ mặt dầu, bao nhiêu sự lợi ích của nó khiến ta không nên xem thường nó đâu. Ông chỉ biết ở báo chỉ là các cơ quan phổ thông tin tức, Cũng được cho. Những tin tức đó không giúp ích học sinh được sao?

Tôi nói nên góp nhóp bao nhiêu sách vở cũ kim quốc văn vào học đường để bồi bổ vào đường trí thức của học-sinh, thì ông đã biết trước rằng sách vở đó phải là thế nào rồi. Đối với bao nhiêu sách vở xuất bản ngày nay, tôi không ngăm ngăm trộng bằng cặp mắt bi-quan đâu; tôi mừng vì trong văn giới đã có vẻ xuất sắc hơn xưa, có nhiều cửa sách có thể dùng cho học sanh đọc được, mà không có hại gì cả.

Quốc văn là cái hồn của một quốc gia. Có thì bồi cho nó, cái tinh thần quốc gia mới khỏi mai một với thời gian. Cho nên, ở thư viện học ở đường, tôi muốn cho ông Hanh lo góp trữ báo chí sách vở Quốc-văn đặng ủng với cái học đường gây nên một cái quan niệm sâu xa về quốc gia chủng tộc.

Tôi muốn ông Hanh, trong phận sự giáo dục của mình, nên chú tâm em ở tinh thần mà tổng kết, chớ đừng cần cứ ở hình thể mà thôi kẻo, như ông đã nói với tôi rằng làm cho cảnh trường thêm trang hoàng mỹ lệ thêm là làm cho học sinh vui mặt ở lại học đường — bằng không thì nó không đi học hà ông.

Cái chủ tâm của tôi là muốn phô bày ý kiến của tôi đối với thư viện ở học đường, và luôn dịp chỉ trích đôi điều khuyết điểm mấy đây.

Ông Nguyễn-Hanh vì đọc không kỹ mà hiểu lầm rằng tôi buộc tội ấy giáo huấn và mạt sát thầy giáo. Ông hiểu lầm tôi, rồi ông giận mà cho tôi là thằng thiển heo.

Tôi thăng thy thiển heo, Tôi không phải ân ông mà lại vui mừng nữa.

Vui mừng vì người làm thường như tôi lại giúp ông giáo Hanh một việc là nhắc ông kêu gào với Lương-hữu-Tỷ-giáo huấn Nam-kỳ lập ra một tờ tạp chí mục đích giúp vào việc giáo hóa trẻ em.

Vui mừng, vì người làm thường như tôi, tôi lại được giúp ông giáo Hanh thấy sự lầm lạc của mình.

Trương-lập-Tạo

CONG VAN

Quan lại tháng thưởng

Theo nghị định quan quyền Thống đốc Namkỳ ngày 2 Avril, những thầy thơ ký tập sự sau nầy được tháng thiệt thọ thơ ký hạng tư, kể từ ngày sau nầy :

Kể từ 2 Décembre 1931 M. Dương ngọc Diệp phòng nhì.

Kể từ ngày 17 Janvier 1932 : MM. Kiều hữu Hoanh văn phòng, Huỳnh văn Vân, Nhà thương Chợ rẫy.

Kể từ **21** *Janvier* 1932 : M. Lê văn Ngọ (bureau de la Presse).

Những Họa sư tập sự ở sở Khám đạc sau nầy được tháng thiệt thọ Họa-sư hạng sáu kể từ ngày :

Kể từ ngày 2-23-2 : MM. Lưu văn Canh, Ngô văn Phát, Lê công Phước, Đào văn Anh, Lê văn Thi, Nguyễn kinh Triều, Lâm minh Phê và Nguyễn văn Đạt.

Kể từ 16 2 32 : M. Nguyễn văn Hori.

Sự ích-lợi chung

Dương giấy đề hồ đỡ rất nặn tiện lợi sạch sẽ và rẻ hơn dương bột nhiều lắm. Nhưng phải biết dùng thứ dương giấy thiệt tốt mới là hưởng được những sự ích-lợi ấy.

Vậy vì sự ích lợi chung, chúng tôi xin đồng-bào hãy mua dương giấy « Nguyễn - Hữu » 3 ngôi sao mà dùng thì đồng bào được chắc ý khỏi sự lầm đồ xấu. Dương đã tốt mà giá lại rẻ.

Lời rao của hội Chợ Phụ-nữ

Kính cùng anh chị đồng bào, ngày 4 tới 7 Mai tới đây, bổn hội có mở tại Saigon một hội chợ để giúp nền tài chánh cho hội Dục-anh. Sẽ có cuộc Đấu - xảo Nữ-công rất lớn và đặt ra nhiều cuộc chơi vui vẻ thú vị lắm. Chúng tôi xin cùng anh em chị em đồng bào ta gần :

1.— Ai có tài nghệ đặc biệt hoặc có ý-kiến chi hay muốn phụ giúp vào các cuộc vui của hội thì chúng tôi rất hoan nghênh. Xin do nơi ông :

Docteur NGUYỄN-XUÂN-HÁI
Hội-trưởng Hội « đồng tử chứ
N° 7 Rue Léon-Combes
SAIGON
Téléph. n° 41.55

Hay là do nơi M. NGUYỄN-TRUNG-VINH Phó Hội-trưởng ở số 51 đường Massiges Saigon, Téléph. n° 637

2° Về cuộc đấu Nữ-công hai là mười gian hàng để chưng dọn. Đấu hoa, kiểu thì xin do nơi :

Madame NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Chủ Phụ-nữ Tân-văn
48 Rue Vannier—SAIGON
Téléph. n° 566

3° Về các cuộc chơi Coupe Tennis và Coupe Ping-Pong xin do nơi Madame Ng.-háo-Ca 88, Rue Massiges Saigon.

4.— Cuộc đấu cờ tướng, Thi đờn, Thi ca và các môn về âm-nhạc, xin do nơi M. Diệp-v-Ký 95 Rue Pellerin Saigon. (Téléphone N° 447.)

5:— Về các môn chơi thể-thảo như bắn-giăng, coupe Tennis Scolaire, các cuộc chơi cho học-trò có đến chạy đua xin do nơi :

NGUYỄN-ĐÌNH-TRỊ
172 *Rue Pellerin* — SAIGON
(Téléphone 097)

6:— Còn các cuộc khác về trong cuộc hội chợ nầy, anh chị muốn hỏi điều chi xin do nơi :

M. Nguyễn-đức-Nhuận
Thư-bổn Hội chợ Phụ-Nữ
Bureau : *48 Rue Vannier-Saigon*
Téléph. n° 655

Định lỗ mũi, cuống họng và lỗ tai

Ông Docteur Seznec, ở 141 đường Paul Blanchy Saigon, giây nói số 720, có lời tuyên bố cho người có bịnh hay, ông đã bắt đầu coi mạch và cho thuốc lại.

Ở nhà thương Cholon và ở nhà thương thì Saigon cũng vẫn còn coi mạch không lấy tiền.

Tràng bông tang (couronnes)

CỦA ANNAM LÂM RA

Bổn-hiệu chuyên làm tràng bông cườm đã lâu năm và đã xuất sắn được nhiều nên nay có thể tính giá rẻ hơn các nơi được phần nữa.

Có giá riêng cho hội Lương-hữu. Giá từ $ 5, 7, 10, 13, cho đến 100 $.

Bán sỉ và bán lẻ

"La Tortue"

PHAN - THỨC - TRẠC

16, Sabonnain, Saigon

Téléphone 9.95

Mỗi ngày bổn-hội đều có mua đủ thứ lúa, mà thích hợn là mua lúa vựa thiệt nhiều và thiệt tốt. Muốn bán xin đem lúa kiểu và do nơi :

SOCIÉTÉ DES RIZ D'INDOCHINE DENIS-FRÈRES

4 Rue Catinat Saigon

Giây thép : COMPAFINCH SAIGON

Dương vọt

Có cho phần thưởng (prime)

Phần thưởng thứ nhứt.

» 1 Raquette de Luxe 25$

» 2 nựa lố balles tennis

» 3 đôi giày tennis

» 4 chemise Sport

Xin hễ vị chơi tennis lớn y muốn dương vọt mình lại khỏi sự déformer bấy lưa nhà dáng tin cậy mà dương, chỉ có hiệu *« Au Meilleur Prix Dakao »* có thợ khéo mà thôi. Vậy vị nào muốn vọt bị thợ chưa rành nghề làm méo, đem lại bổn hiệu dương lại hết méo mà khỏi trả tiền thêm. Có giấy tốt mới lại. Xin hỏi ý.

Au meilleur Prix

N° 15 rue Martin des Pallières

à côté de la gare Dakao

P. S. — Phần thưởng năm ngoái M. Ng. văn Charles, 1ère Année Pensionnat Huỳnh-khương-Ninh trúng mấy bát và 10 dĩa Cải-lương.

Hồ-ngọc-Sung

Thầy coi tướng và chỉ tay. Đã dời về căn phố số 35, đại lộ Gallieni gần nhà ngủ Tamkỳ, Quí khách nên lưu ý.

HẾT HOẠN NẠN— —TỚI ĐOÀN VIÊN

Là một bộ trinh-thám tiểu-thuyết rất hay của thi-giả Phước-Hải, tả đủ tình, kiểu, chí mạo hiểm và gan dạ anh hùng. Làm đoàn làm chạ ta phải ai nấy, phải nào sá nhiều mạo lớn cho ta đồng minh đức tốc. Thiệt là một bộ sách rất có giá-trị. Trọn bộ 6 cuốn, cỡ lớn, giá 2$40.

Tin-đức thư-xã

87-89, rue Sabourain, SAIGON

MỘT ĐỀU TIỆN CHO MẤY NGƯỜI GIÀ

Phòng trồng răng Trần Lê-Đường 168 đường Thủy-Binh (Rue des Marins) Cholon, trồng răng rất khéo lẻo theo cách Âu-Mỹ chẳng lo làu hoạn, dùng toàn là đồ tinh khiết, có đủ các sắc răng cũng có răng sún đen theo người bác.

Bổn hiệu khai trương đến nay đã được 15 năm rồi, quí vị chiếu cố lẻu khen, trồng rẻ hơn các chỗ khác, xin quí vị hỏi giá thì biết.

Chúng tôi cũng có bán sỉ và bán lẻ các thứ đồ phụ tùng trồng răng giá rất rẻ.

Bổn hiệu cũng chịu cách bán lãnh hóa giao ngân tại nhà giấy thép (contre-remboursement).

Muốn viết thơ hỏi điều chi xin quí vị đề bạo thơ như vầy :

Maison Trần-Lê-Đường
Phòng trồng răng
168 Rue des Marins CHOLON

Tiểu-thuyết của : « ĐƯỢC-NHÀ-NAM » N° 15

Giấc mộng xuân

Người viết : CẨM-TÂM

Bạn nhiều hạnh phúc của người đời
Phải qui công danh tình với ái
Khác nào hoạt nước lúc mưa rơi

V

Đã biết bấo nhiêu con người; vì lẽ mi mà phải thiệt-thà đau đớn phải thống khổ âu-sầu ? Một mình mi đã giết hại biết bao tài-tử giai nhơn, biết mấy trai-tơ, gái trẻ.

Ôi ! Khốn nạn thay.

Thêu dệt ra chi một chữ tình
Cho người kim cổ buộc vào mình

Bữa đó gánh Tối-tân hát giúp cho hội phước thiện, nên tối bốn giờ khuya vợ chồng ký Tỵ mới về nhà. Lúc mở cửa vô thấy Thanh Phong nằm êm bên mâm nút, thì tưởng Thanh-Phong đã ngủ, nên hai vợ chồng rón rén vô buồng đi nghỉ, không dám làm động có ý để cho bạn mình ngon giấc. Mà ngon giấc thiệt, Thanh Phong đã ngủ thu một giấc mê-mang.

Sáng ra mặt trời đã mọc, Ký-Tỵ vừa đốn buổi ăn bắt phải thức ngay.

Nàng lại biết Thanh Phong chỉ ở một bạn thâm đàn, nên hễ thấy Ký Tỵ mà thôi nên đêm nay ký-chắc chàng đã đến nhà thấy kỷ hoãn hôn lấy tay rờ ngan qua mũi mới hay Thanh-Phong chết thỏ đã lâu.

Ký - Tỵ lúc nầy quýnh quíu, quẫn ngặt, mất ghiền, với vã réo vợ om sòm và tính phải đi kêu vợ chàng Thanh-Phong lập tức. Chàng ngờ cớn đang nói chuyện, thì nàng Ngọc-Anh đâu đã vô nhà.

Nguyên nàng Ngọc - Anh, sau khi nhiếc mắng cha con ông Hội-đồng Triệu-Bá rồi, thì vô buồn năm khóc. Khóc đã mỏi hồi bèn tính phải đi kiếm chồng mà tỏ thật đầu đuôi tự sự mới xong, thì lại kẻ trời đã sáng.

Nàng biết tánh Thanh-Phong lành rất cang-trực, rộng mở, sáng đã trí lắm, trí kỷ nhau rồi thì chắc thế nào hễ nàng rủ nghĩa rồi là chàng vội biểu ngay.

Nàng lại biết Thanh Phong chỉ ở một bạn thâm đàn, nên hễ thấy Ký Tỵ mà thôi nên đêm nay ký-chắc chàng đã đến nhà thấy kỷ nọ mà ngủ, chớ chẳng đi đâu. Vậy nên khi ra rạp hát hỏi thăm, mà nghe nói chẳng có Thanh-Phong ra rạp trong đêm hồi hôm thì nàng liệng tuốc đến nhà thấy ký Tỵ mà kiếm chồng liền.

Thấy nàng Ngọc-Anh thì thấy ký Tỵ không nói lời gì được, chỉ giẫn nàng vào chỗ thấy của Thanh Phong, mà vừa khóc vừa nói cổ hai tỉ tê :

— Chết.....rồi !

Ngọc-Anh ban đầu không hiểu, tưởng khi bước lại rờ chồng lạnh ngắc cứng như đá nàng liền té xỉu xuống đất mà bất tỉnh nhơn sự. Lâm vợ chồng thấy kỷ Tỵ hết hồn, phải thoa dầu, phải réo kêu à buổi nàng mới tỉnh lại cặn-kẽn.

Chồng nàng tỉnh lại, nàng liền ôm lấy thầy chồng mà khóc ngất. Trời ôi ! Những người giận nhau rong chốc lác, nào hay một phút tả chia lìa. Kiếp con rạ-người thiệt xét ra in chợp nhán, tợ mây bay ngoài cõi lăn giải chắc chăn gì đâu.

Thôi-thôi, cuộc đời in giấc mộng, có đáng chi mà phải đeo đai ? Huống chi nay trên trần-thế đã dở dang đôi-lứa, thì thôi thà chôn dại-dài mà sum-hiệp trước mai.

Lúc nầy vợ chồng ký Tỵ đồng bước ra ngoài, có ý để tịnh yên cho nàng Ngọc-Anh bi luỵ ; Vậy nàng ngó cái trên kệ gần bên mâm hút, sao bỗng thấy chai tarib-tin-đốt (ceinture d'iode) thì nàng vùng nghĩ ra cách làm cho cùng nhau trọn một chữ đồng cho xong, nên nàng vội và lấy ve, đổ nút, mà trốc rảo cả ve vào họng, nhâm mắt nuốt ực một cái, xét trơn, rồi nàng nhảo lăn dưới đất vật mình đụng ghế té nghe tiếng rầm rầm. Vợ chồng ký Tỵ chạy vô điên hồn, thấy liền bồi-hồi kêu xe đi rước Lương-y, thì Lương-y, chưa kịp, lối nhà, mà nàng đã giỗi bước theo chồng nơi âm-cảnh.

Ôi ! Đáng thương thay cho cặp sắc tài, vì mụ tinh-ái mà treo ương đời. Rõ rằng:

Một giấc mộng xuân

CHUNG

KÍNH CÁO

Muốn tranh được sự thất lại Mandats, bổn sở xin quí vị hãy lệ ở các tỉnh từ lấy có giới mandata cho bổn-hiệu, nên gởi theo thơ bảo-đảm (lettre recommandée) thì hơn. Nếu bảo rất cảm ơn.

N. H. Hi

Muốn chụp hình cho tốt, thì coi đâu hình là tới hiệu «MODERN PHOTO» ở đầu đường Bonard, thắng rạp hát tây ngó qua ? Thật là một nhà chụp hình mỹ thuật, mà giá lại rẻ nữa

Hút thử THUỐC ĐIẾU HIỆU LEO ĐÃ RẺ LẠI NGON

Bán lẻ khắp nơi.

Bán sỉ tại :

157, RUE PELLERIN

SAIGON. — IMPRIMERIE TRUNG HÒA, 5 et 7 RUE DE REIMS

Le Gérant NGUYỄN-VAN-SAM